GIÁ MUA BÁO MỖI SỐ: 0$04 NGÀY THỨ BẢY 13 NOVEMBRE 1926

# Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DÉPÔT LÉGAL IMPRIMEUR N° 1766

GIÁ MUA BÁO

| | 1 năm | 6 tháng | 3 tháng | 1 tháng |
|---|---|---|---|---|
| Bắc-kỳ, Trung kỳ, Ai-lao, Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp | 8$00 | 4$50 | 2$25 | 1$00 |
| Ngoại-quốc | 14$00 | 7$00 | 3$50 | |
| Các làng và các công-sở | 10$00 | 5$00 | 2$50 | |

Mua báo xin kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng. Mua báo xin gửi trả cho hẳn trước.

Toutes les lettres doivent être adressées au directeur

81 63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNGBACTANVAN HANOI
TÉLÉPHONE n° 250

PUBLICITÉ

Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.

Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion. . . . . 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$15 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . . 0$20 la ligne

## ÂU-TÂY TƯ-TƯỞNG

*Dịch văn thư-xã*

Thường nghe thấy người Việt-Nam phàn-nàn rằng thời nay hiếm sách đọc. Câu ấy đích thật lắm, mà sự ấy thật là khá tiếc. Bởi vậy « Hội-đồng Nhàn-dàn đại-biểu » đã nhiều thứ thỉnh-cầu với Nhà-nước Bảo-hộ lập nên cuộc dịch sách Âu-Tây ra quốc-văn cho nhân-dân được đọc. Trong các báo bản-quốc cũng thường thấy đăng những lời thỉnh-cầu ấy.

Quan Thống-sứ *Robin* xét lời ước-vọng ấy cho là phải lẽ, mà lại đã nhiều lần khẩn-khoản lắm rồi, cho nên ngài đã hiệp-ý với Hội-đồng Bảo-hộ mà định lập ra một dịch-văn thư-xã, đặt tên là « Âu Tây tư-tưởng ».

Bản thư-xã muốn ứng vào đủ mọi lẽ khao-khát, cho nên chia các sách dịch ra làm ba loại :

A — Loại sách kinh-điển, cổ hoặc kim ;

B — Loại sách quốc-dân thông-dụng, của nước Pháp hoặc của các nước khác ;

C — Loại sách dạy học và những sách phổ-thông.

Có lẽ về sau còn đặt ra một loại nữa, là các sách soạn riêng cho con trẻ đọc.

Bản thư-xã trộm nghĩ trước hết nên chiều ý phần nhiều người bản-quốc, cho nên khởi sự xuất bản ngay ra những sách về loại quốc-dân thông-dụng. Bởi lẽ ấy mà đã chọn ngay bộ tiểu-thuyết « *Ba người ngự-lâm pháo thủ* » của cụ *Alexandre Dumas*, làm tập sách ra đời trước nhất, vì những chuyện kể trong sách ấy rất là vui tai, rất là hoạt-động. Khi các nhà chớp-bóng đem ra chớp tích ấy ở đây, người Annam đi xem, ai nấy cũng lấy làm thích chí.

Nếu bảo rằng những sách ấy làm-thường quá, không có bổ ích gì cho người Nam-Việt thì thật là lầm. Bản thư-xã thiết tưởng xem nó vừa vui mà vừa rộng thêm kiến-thức. Trong sách ấy có nhiều khúc tả chân thật là đúng những cảnh nhân-tình thế-thái bên phương Tây. Đọc những hạng sách ấy, thì ai nấy có thể hiểu thêm được nhiều điều mới, chẳng phải mất công luyện-tập cho lắm mà rồi quen biết được những cách ăn nói, những tư-tưởng, những lề-lối đặc-biệt của các xã-hội Âu-châu. Những người đã có khiếu sẵn rồi mà đọc qua, thì lại như là luyện-tập lấy tư-cách để mà hiểu được về sau những áng văn-chương tuyệt-tác, ngõ hầu mới xem xét được đến những thứ kỉ-văn dị-tưởng, những điều sâu sắc trong văn-hóa Âu-Tây. Vậy thời những sách ấy bản-xã nghĩ có bổ ích cả cho những người thức-giả, cả cho chúng nhân đại-đa số.

Bao nhiêu dịch-văn của bản-xã, sẽ in thành ra từng quyển sấu mươi tư trang một, là số ít nhất, để dễ cầm tay, dễ bỏ túi, theo như khổ sách thư xã « *Bibliothèque nationale* » bên nước Pháp, là một bộ sách đã ích lợi rất nhiều. Mỗi quyển bản xã bán giá năm xu (0$05). Hơn kém một vài trang cũng cứ bán theo một giá ấy cho tiện, trừ ra năm thì mười họa, số trang có thêm ra nhiều quá, bấy giờ mới phải tăng giá một chút mà thôi.

Nay bản xã mới sáng-lập ra, hãy tạm định xuất bản mỗi tháng hai quyển là it. Sau này có lẽ mỗi tháng in ra ba quyển hoặc bốn quyển.

Bản-xã nghĩ không cách nào tiện lợi cho người Việt-Nam hơn cách ấy, để mà bồi-bổ lấy việc trí-dục, đức dục, để gây lấy một văn-hóa mới của nước mình.

Cái phận mai sau này của dịch văn thư xã, là tùy ở công chúng. Công-chúng lành đạm thì không thể sinh tồn được, bằng công-chúng coi là việc thiết thời mà hoan-nghênh cho, thì chắc sau này phát-đạt lắm, mỗi ngày một hay hơn lên, và dịch nhiều sách ra để quốc-dân có đủ các môn loại mà đọc. Cuộc này nay bản-xã nhờ được ơn rộng nhà-nước bảo-hộ, chẳng quản tốn phí nhiều tiền mà tán-trợ cho, nhưng bản xã chỉ mong làm sao cho cuộc dịch sách này chóng có tư cách tự lập, một mình nuôi nổi lấy mình, hoặc nhờ được khách mua cho nhiều, hoặc nhờ được các nhà đại thương lợi dụng cho mà quảng-cáo, hoặc ở bìa sách, hoặc in riêng mà lồng vào trong sách.

Xin ai nấy ghi vào lòng cho rằng, bỏ ra mấy đồng xu, đã được một cuộc vui, có bổ ích cho tinh thần, cho trí-não, mà lại còn dự một phần trong việc tổ-chức này, bản thư-xã dám ước ao rằng, có lẽ cuộc sấy đời sau nên được cuộc khởi điểm cho một phong trào mới, dẫu chẳng hay gì cũng gọi là được một công-vụ : đem tài-liệu mới để cho người Việt-Nam nhặt lấy mà bồi bổ cho văn chương nước nhà mai sau, được chóng vượt qua cái khuôn cũ quá, rất là eo-hẹp, không sao nở nang ra được vậy.

ÂU TÂY TƯ-TƯỞNG
Dịch văn thư-xã
kính bạch

## Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

*Ngày 9 Novembre 1926*

### Nước Pháp

*Việc thuộc-địa*

M. Albert Sarraut đã tiếp một đoàn đại biểu của viện thuộc-địa. Vận lý đã được công nhận là một hội công-ích, lại mới được bộ nội-vụ trợ cấp cho. M. Sarraut có công bố rằng ông sẽ dâng hết sức để thành-lập cái ban phát-và việc hối-hóa của các dân bản xứ, và dìu dắt cho các dân bản xứ khai thác tài sản một cách có phương-pháp.

### Nước Anh

*Việc giao tế với Trung-hoa*

Báo *Daily Télégraph* có nói đại luận ở Londres có tỏ ý phản kháng về cái chính-sách thụ động đối với việc hải-bàng-giao-nước Trung Bỹ. Báo ấy nói việc ấy có hại cho cái thanh-thế, và sự ích lợi của nước Anh, báo ấy lại nói ở các nước khác cũng có cái phong-trào ấy.

### Nước Bỹ

*Tòa nội-các*

Nay mai M. Francqui thượng-thư bộ Nậc-khố sẽ công-bố từ chức ; ông cho là cái công việc của ông đã làm xong. Tòa nội-các không cứ người khác thế chân ông.

*Một việc mưu rắp*

Các báo đăng tin rằng sở cảnh-sát có bắt được một người Bỹ muốn giết M. Hymans.

### Nước Đức

*Việc kinh tế*

M. Wessermann, quản-lý nhà *Deutscher Bank* có nói rằng các nhà ngân hàng Đức có thể cấp vốn cho kỹ-nghệ để lập nên các hội liên-hiệp quốc tế, mà không phải vay của nước ngoài.

*Tòa nội các*

Tại nghị-viện, trong khi bàn về tiền phụ cấp cho ông nghị-trưởng nghiệp, tên nói các bị thiếu số, nhưng trong khi ấy tên nói các không xướng cái vấn đề tín nhiệm.

### Nước Nga

*Việc kỹ-nghệ*

Nhà báo *Times* sẽ tiếp được tin ở Riga nói rằng về kỹ-nghệ của quốc gia bị hại, các viên chức nước Nga đương kê cứu về việc lập các công-ty riêng chỉ chuyên riêng buôn bán mấy thứ hàng-hóa mà thôi.

*Thợ mỏ*

Các đại biểu thợ mỏ nước Nga lại hoãn không đi Berlin với, vì các đại-biểu thợ mỏ nước Anh giờ bận ở Londres không đến Berlin được.

### Hung-gia-lị

*Các ngạch quan thuế*

Có lệnh cho phép tăng gấp ba số quan thuế về hàng hóa của các xứ đánh thuế hàng hóa nước Hung nặng hơn hàng hóa nước khác.

### Nước Ý

*Việc tài chính*

M. Musso lini nhân chức thượng-thư bộ Nội-vụ có thông-tư cho các quan quản trường các mệnh lệnh về việc thi hành bản luật bảo trợ chính trị Fascisme, ông khuyên nên hết sức duy trì trật tự để giúp đỡ cho việc kinh-tế hiện đã phần khởi ông bắt phải nhất sức kiểm soát công ngân, phải xử công bằng, và bảo họ cho biết số những người giữ trật-tự kỷ cương mà làm lụng.

### Nhật-bản

*Số chi thu*

Số chi thu sang năm cộng là 1 730 triệu yên. Xưa nay nước Nhật chưa có số chi thu to thế bao giờ. Có dự-tính 98 triệu viên để mua lại các trái đơn

### Úc-đại-lị-á

*Thời-tiết*

Ở bắc bộ đất Queensland bị tiên khô, súc vật chết mất nhiều.

*Hỏa tai*

Các nhà kho của công ty *Vacuum oil company* bị hỏa tai. Bao nhiêu dầu xăng chứa ở Noumea bị cháy hết.

A. R. T. P.

## Việc Trung-hoa

*Ngày 4 novembre*

### Quảng-đông không chịu bỏ cuộc biến động to

Nay tin trong một số báo trước đã đăng, nay lại có tin rằng Tôn-trung-Sơn-Pawong đã rời Nguy-bang-Bình làm chức tổng-sứ hay liên quân năm tỉnh xuống đánh tỉnh Quảng-đông. Tôn đã giúc cho Nguy 50 vạn phát đạn, còn quân lương thì mặc Nguy tự trù lấy. Ngụy đâu Nguy đang ở Thượng-hải, sẽ phát hành công trái 300 vạn đồng, gọi là cứu Việt-công trái để làm quân lương. Nguy-bang-Bình là quân quan cũ Quảng-đông bị Trương-giới-Thạch đuổi, bấy lâu vẫn ẩn ở Thượng-hải, nay Tôn-truyền-Pawong lợi dụng Nguy để về quấy rối Quảng-đông, khiến cho Tưởng phải bỏ Giang-tây mà về, không xâm phạm bờ cõi của Tôn nữa.

Lại nghe đâu Trương-tôn-Xương đốc quân Sơn-đông có sai một tham mưu quân lính vào Quảng-đông mà cũng dùng Hoàng-đa-Vĩ là một vị quân quan cũ của Quảng-đông trước làm tổng chỉ huy.

Nếu quả vậy thì Quảng-đông sẽ có cuộc biến động to, không biết Tưởng-giới-Thạch sẽ đối phó ra thế nào

*(Dịch báo Tân)*

*Ngày 10 Novembre*

### Việc chiến-tranh

Liên quân mất hẳn tỉnh Giang-tây, chiến sự ở trung-bộ Trung bon bảy giờ trung tâm điểm ở An-huy. Thành Ân-khánh bị quân Hồ-nam công với quân Quảng-châu tiến lên đánh rất là nguy ngập.

Tôn-truyền-Pawong lui về Nam-kinh, nhân dân ở đấy rất là náo động.

Vì tình thế khó khăn nên Trương-tác-Lâm bỏ hoãn chưa đi Thiên-tân vội. Ngô-bội-Phu xin Pawong-biên hịp gửi viện binh, tiền bạc và đạn dược đến.

Lại có tin rằng Ngô-bội-Phu bị thất bại ở Hồ-bắc mất cả thành thế, quyết từ chức.

(A. R. T. P.)

## Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Nhờ ngài chỉ giáo cho tôi về việc sau này thì tôi lấy làm đa tạ lắm.

Vì ở tỉnh tôi không có gì tiêu khiển, nên buổi tối thuyền-thoảng tôi có mời các anh em bạn toàn là người tử tế, không phải là con bạc nhà nghề đến chơi nhà tôi và mở cuộc tổ tôm tiêu khiển không lấy hồ gì cả. Như thế phỏng có tuần-cảnh đến khám thì có thể bắt tôi cho là cá bạc được không và khép vào tội gì được không ? Vì ở thấy rõi đánh tổ tôm thì bị bắt, nơi thì không, mà hỏi thì có người bảo là phải tội, có người bảo là không, tôi không rõ pháp luật thế nào, xin ngài cứ bảo rõ cho thì tôi được cảm ơn ngài lắm.

LỜI ĐÁP. — Câu ông hỏi đó tưởng là thường mà rất hay, khiến cho bản-quán phải giải-đáp cả cái vấn-đề đánh bạc là thế nào, vì luật thi-hành tại Bắc-kỳ, Nam-kỳ, Trung-kỳ cũng là tại các thành phố nhưng địa Hanoï, Haïphong và Tourane mỗi nơi một khác không cùng theo một luật như nhau.

Việc ông hỏi thuộc về một tỉnh Bắc-kỳ, vậy hãy nói về Bắc-kỳ trước đã. Theo như Hình-luật Bắc-kỳ điều 323 đoạn 33, « phàm kẻ nào mở cuộc đánh bạc, đánh số hoặc cuộc đỏ-bác may rủi kể ở ngoài phố, ngoài đường, ở các nơi công trường hay là nơi công-cộng thì phải phạt giam từ một ngày đến năm ngày và phạt bạc từ 2 bảo đến 6 đồng, hay là hai tội ấy cứ phải chịu một thứ ».

Tội phạm vào trong điều luật trên ấy phải có ba tính chất sau này : 1° là lập cuộc đánh bạc, 2° là mở ở nơi công-cộng, 3° là cuộc may rủi.

Xét kỹ điều trên ấy thì ta sẽ nhận ra rằng không cứ là đã đánh bạc rồi hay chưa mới là có *lập cuộc* rồi là đã. Sau nữa ta lại nhận ra rằng chỉ có người gá mới phải phạt, còn các nhà con thì không phải. Song điều đó muốn thì hành thì cuộc đỏ-bác tất phải lập ở đường phố, ở các chỗ công trường hay là các nơi *công cộng* mới được, tỉ như các hàng quán, tửu-điếm đều là nơi công-cộng.

Vậy thì điều-luật trên ấy đối với việc ông hỏi không thể thi-hành được.

Trong hình-luật Bắc-kỳ lại còn một điều 305 nữa nói về đánh bạc như sau này :

« Người nào không có phép quan « cho mà tự làm cho mình, hoặc làm « cho người khác để tự mình lập ra, « mở ra cuộc đỏ-bác may rủi, hoặc « đỏ bác may rủi, hoặc cuộc đánh số « mà gọi công-chúng vào cuộc, không « cứ lập ra ở trường sở nào, người « trị sự đều phải phạt giam từ 6 tháng « đến hai năm và phạt bạc từ 40 đồng « đến 1 400 đồng.

« Bất cứ trường-hợp nào, phàm « những tiền bạc, đồ đạc ghế bàn và « các đồ khí dụng tiền thiết ở nơi « đánh bạc đánh số và tất cả những « đồ vật khác dùng về sự đánh bạc « đánh số, đều phải tịch một.

« Người nào xét ra quả thực là « khách đa-đỏ ở trong các cuộc nói « ở trên thì phải phạt gì một tù 6 ngày « đến 1 năm và phạt bạc từ 10 đồng « đến 100 đồng.

« Nếu tái phạm thì bao giờ cũng bị « phạt gấp hai.

« Người bị xử phạt đến này « cũng có thể giao quyền hành-chính « quản thúc trong hạn luật định ».

Xem như điều trên ấy thì tội phạm phải có ba tính chất này :

1 *Chủ-đích thứ nhất của nhà ấy phải là việc đánh bạc* ; nếu làm thời mới mở cuộc đánh bạc thì điều 305 không thể thi-hành được ;

2° Cuộc đánh bạc phải là *cuộc may rủi*, nghĩa là những cuộc đỏ-bác mà sự được thua bởi tại cái may rủi nhiều hơn là bởi sự sao thấp ở trí-khôn mà ra. Như sóc-đĩa, phán-thán cho đến tứ-sắc đều là cuộc đỏ bác may rủi cả. Tổ-tôm không thể cho là cuộc đỏ bác may rủi được, vì đánh tất phải lấy sao thấp làm cốt mới không nhờ về may rủi như là đánh tổ-tôm.

3 Nơi đỏ-bác phải mở cho công chúng vào tự-do *hoặc là do những người của bọn nào gọi đến*.

*Những chỉ xác đáng của nhà là nhà ở xóc-tây, nhà xóc-tây của hội Khai-trí-tiến-đức chỉ có những hội viên mới được dự cuộc thì không thuộc về trường-hợp nói ở điều 305.*

Xem như điều ở trong hình luật nói trên kia thì không cứ là có *đánh bằng tiền* bạc mới phải tội, miễn là có cuộc đánh *may rủi* là đủ.

Nói tóm lại, theo như câu hỏi của ông ở trên kia mà giải đáp thì nhà ông kì công lấy việc đánh bạc làm cái chủ đích thứ nhất, chỉ đánh tổ-tôm không phải là cuộc may rủi, chỉ mời anh em bạn mà không cho công chúng dự cuộc thì ông không ngại.

Ông có thể tới nào cũng họp anh em bạn đánh tổ-tôm mà dẫu đánh số những cuộc *may rủi* như sóc-đĩa, thò lò, *it xi* cũng không việc gì.

Bản quán giải thích mấy điều này không phải là có ý bảo trợ cho việc đánh bạc là một cái hại to nhất trong các cái hại của người Nam ngày nay, đây chỉ giải thích riêng về phương diện pháp luật mà thôi. Cứ như ý bản quán, Nhà-nước có muốn trừng phạt sự đánh bạc thì phải sửa đổi hai điều lệ nói trên kia mới được.

Bây giờ ở các thành phố nhượng-địa như Hanoï, Hải-phòng và Tourane cũng xử Nam-kỳ thì cũng tương tự như thế, chỉ khác có một điều là ở các nơi kể sau này thì phải thi hành bộ Hình luật tây sửa đổi lại (code pénal français mod fié).

Còn ở Trung kỳ, thì thành-phố Tourane không kể, thì việc đỏ bác phải trừng trị theo luật Gia-long (Hoàng-Việt luật lệ) may hãy còn thi hành ở Trung-kỳ. Điều thứ 343 như sau này :

« Phàm kẻ nào đánh bằng tiền bạc hay là bằng vật gì thì phải trượng hết thảy ; các tiền bạc hay là vật đánh mà bắt được ở nơi đánh thì sẽ phải tịch một nhập quan. Người nào mở ra nơi đánh bạc, tuy không bị bắt cũng với những người đánh bạc thì cũng phải tội đồng ; ai nhà mở đánh bạc mà bị bắt mới chịu quan sử những người bị bắt cũng như phải tội mà thôi ; các quan chức mà đánh bạc thì phải tội gia một bực. Nếu ai đánh bằng đồ ăn để uống thì không phải phạt. »

Xem như thế thì ở Trung-kỳ không cứ bằng đánh bạc *may rủi* mới phải phạt, hễ cứ có đỏ bạc, bất luận là may rủi hay không, thì cũng người đánh bạc lẫn người chủ cuộc đều phải phạt cả. Thế mà ở Bắc-kỳ theo như hình luật Bắc-kỳ thì đỏ đề ăn uống tại các nhà đỏ bác may rủi công cộng, mà ở Trung-kỳ thì lại không cấm.

* * *

Sau nữa đã nói về vấn đề đỏ bác thì phải nói cho hết là luật Nam cũng như luật Tây không nệ về *số bạc* không luận thua kiếm mà đều *được*. Dân luật : tây điều 19.5 như sau này : « Đối với việc nợ về đỏ bác hay về đánh cuộc thì luật không biết đến đến. »

Dân-luật điều Ta-đéc năm 28 ở đoạn cuối cùng cũng nói rằng : « Keo nệ người nào bị tố cáo là nợ về đỏ bác thì sẽ bị truy tố đối lấy tố tiền ấy tịch một nhập quan. »

Ph. b.-L.

## TAU « LA FAYETTE » GẶP CÁ VOI

Chiếc tàu « *La Fayette* » đi Havane, chiều 30 août vừa rồi, thì vừa đi tới chỗ ngang qua đảo Bahamas. Khi 11 giờ rưỡi đêm, đương lúc bể lặng, sóng yên, thì bỗng thấy tàu cứ đập-dình hoài, rồi khi ngã. Chúa tàu là M. Lancelot ngờ là chân vịt tàu vướng phải bọt bể chăng, liền ra lệnh cho hãm tàu lại xem sao, thì quả nhiên xem qua lần nước trong vắt xuống, thấy ở nhỏ chân vịt có vướng cái gì là là tự tưởng nom trắng trắng, cứ lắc lư ở cái cánh ở ấn vịt. Bấy giờ phải cho tàu đi lùi lại, thoát cái trắng trắng ấy ra, mới biết cái trắng đó là một con cá voi, to đến 8m, thì ra đương khi con cá voi ngủ, tàu sịch đến vướng phải đầu nó lôi đi.

Khi tàu tránh khỏi cá voi rồi, lại như thường, ngày 2 septembre đến tới Havane được vô sự.

## Điện-tín Nam-kỳ và Trung-kỳ

*Ngày 10 Novembre*

**Bão ở Phan-rang**

Ngày 8 novembre, ở Nam-bộ Trung-kỳ có bão nhỏ. Tỉnh Phan-rang có nhiều nơi bị hại nhỏ. Cây bị bão đánh đổ, làm cho đường thuộc-địa số 1, và đường Dalat bị nghẽn. Đường giây thép từ Tuy-hòa đến Phan-rang bị đứt. Bo ngang sông Darang không đi được.

*Ngày 11 novembre*

**Hội đình-chiến ở Nam-kỳ**

Nhân dịp hội đình-chiến, sáng hôm nay điểm bình, có quan Thống đốc Nam-kỳ, M. Le Fol, và nhiều dân Tây Nam đến dự. Quân lính ăn bận trọng lễ. Sau cuộc điểm binh, quan Thống-đốc, các viên-chức và các nhà cựu chiến-binh, có đến thăm nghĩa địa, và có đặt vòng hoa trên phần-mộ các tay binh và lục binh.

A. R. I. P.

**Hội-đồng quản-hạt Nam kỳ**

Quan quyền Toàn-quyền vừa ký nghị-định hợp Hội-đồng quản-hạt Nam-kỳ vào ngày thứ hai 15 novembre.

## TRƯỜNG CANH-NÔNG THỰC-HÀNH TUYÊN-QUANG

Các học-sinh mới thi đỗ khóa đào tạo canh-nông thực-hành cho học sinh thiếu niên định làm nghề canh-nông, và nhất là cho con cháu những nhà điền chủ, để làm cho dân-sự ở chốn thôn quê biết các phương pháp giống giọt được mùa màng tốt hơn, và gây được sản vật có giá-trị hơn và dễ bán hơn.

Trường canh-nông thực hành Tuyên quang lập ra từng với cái mục đích ấy, để trong chín năm nay, trên một khu đất ngót một nghìn mẫu, có giống đủ các thứ cây giống ở trung-châu và ở trung-du, các hải cỏ, và lại có rừng nữa.

Mỗi lần lấy lành. Đồ đồng, mỗi năm mỗi người học trò chỉ bị đau có ba ngày.

Hiện năm nhà trường có nhiều một số học-trò người ở Bắc-kỳ. Học-trò phân làm hai hạng: Ban học-trò hợp lệ và ban học trò tự-do. Thể lệ vào học mỗi ban một khác.

1° *Ban học trò hợp lệ*

Học trò ban này phải thi mới được vào; phải ít ra là 16 tuổi, và nhiều lắm là 23 tuổi, phải có đã trí thức để theo học, nghĩa là cái sức vào bằng Pháp-Việt sơ học tốt-nghiệp, được tin không mất tiền. Năm đầu lại được một tháng nghỉ đồng, năm thứ nhì một tháng nghỉ đồng để chỉ vào tiền quần áo, sách vở.

Học trò tốt-nghiệp trường ấy được bổ thêm cán-sự ngạch nông-chính, và một phần được bổ chức cán-sự lâm-chính.

Sau lễ Nguyên-đán, ngày 14 février, hội 8 giờ sáng, ở Hanoi sẽ có kỳ thi lấy học-trò vào trường ấy.

Hạn học hai năm; học trò được một số điểm để đồng bằng hay hơn sẽ lại sẽ được một cái bằng tốt-nghiệp.

Học trò muốn vào học phải xin ngay giấy đến quan Công-sứ tỉnh chỗ mình ở, nếu ở Hanoi, hay là Haiphong thì gửi đến quan Đốc-lý, những giấy má như sau này:

1° Một tờ giấy chứng nhận mình là con trai của người dân thuộc-địa hay dân bảo-hộ Pháp, hay là con trai, hoặc con gái đâu của người dân Pháp vẫn làm nghề nông phố.

2 Một bản trích-lục số khai sinh, hoặc giấy khai tuổi.

3° Một tờ giấy nhận thực giản ảnh, của một ông thầy thuốc có quyền cho giấy, nhận thực, mà chứng rằng mình có thể làm việc nông-phố được.

4° Giấy phép của người giám-trường hoặc của người đỡ đầu.

5 Giấy nhận-thực đức hạnh của người giám-trường, hay người đỡ đầu.

6 Bản sao bằng Pháp-Việt sơ-đẳng tốt-nghiệp hoặc cao bằng khác.

Các giấy ấy quan đầu tỉnh hoặc quan Đốc-lý sẽ gửi đến ông chánh sở nông-chánh thả-trương hội đồng thẩm thi.

2° *Ban học-trò tự do*

Ban này đặt ra mục đích là khuyến-khích cho con cái những nhà nông nghiệp muốn về sau cũng làm nông nghiệp, học nghề nông phố:

[illegible] phải thi vào, và không có hạn tuổi; Học nhất-giám đơn giản hơn, nhưng không được vào bằng tốt-nghiệp, và không được bổ vào công sở. Ăn và học cũng không mất tiền, như học trò hợp-lệ, nhưng không được học bổng. Trong khi học cũng có thi và đến khi học xong cũng được một cái giấy nhận-thực của ông chưởng giáo, chứng rằng đã có theo học, và thi được vào số mấy.

Học trò muốn vào ban ấy phải gửi đơn, ấy đến quan đầu tỉnh các giấy má sau này:

1° Giấy chứng rằng mình là con trai của người dân thuộc địa, hoặc dân bảo hộ Pháp, hoặc là con trai hay con gái đỡ đầu của người dân Pháp, vẫn làm nghề nông phố.

2° Giấy nhận thực rằng đến ngày 21 février 19[illegible]7 là ra là 16 tuổi.

3° Giấy nhận-thực rằng có đã sức làm nông phố.

4° Giấy nhận-thực rằng người cha hay mượn đỡ đầu có cho phép, và người cha, hay người đỡ đầu ra một người đứng bảo lãnh.

5° Giấy của người cha hoặc người đỡ đầu cam-đoan rằng nếu khi người học trò làm điều trái lý luật hay lười biếng không học mà phải đuổi, thì xin bồi lại phí-tổn.

## CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ANH NÊN BIẾT

Vì hiện báo chí Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydrosulfonate, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

Tiền thư mà bắt giá.

## HỘI ĐÌNH CHIẾN Ở PHÁP

*Ngày 11 Novembre*

Buổi sáng, tại cửa khải hoàn, quan Tổng-thống Doumergue đã cùng các cựu chiến-binh, các nhà tật binh, các con nuôi của nước, có các lá cờ của 250 liên đội hiện tả giải tán, trong rất là oai-nghiêm. Hồi 11 giờ, cả sáng, yên-lặng một phút, cả tỏ lòng tôn kính binh sĩ nước Pháp. Sau quân đoàn ở Paris có diễu. Lúc gần tối, đại tướng Gouraud, tổng quản ở Paris, có đến khiêm thêm ngọn lửa kỷ-niệm trên phần-mộ người vô-danh.

M. Léon Perrier, tổng trưởng bộ Thuộc địa, cùng M. Josseph, chánh văn phòng, đã đến No. ont sur Marne. Ở đấy có M. Prudhomme, chánh viện thuộc địa nông phố, và M. Gourdon, cảnh hội kỷ niệm Đông-dương đến ngài. Ngài có thăm đình thờ và các nơi kỷ niệm người Đông-dương mình một sẽ việc nước Pháp. Ngài có đặt một ngành là liễu ở chân đài kỷ-niệm của binh Pháp ngoài thuộc địa, về cuộc đại chiến.

Quan Toàn-quyền Varenne cùng quan Thống-sứ Garnier, chánh sở kinh-lý, cũng đến Nogent sur Marne, và thay mặt Đông-dương đặt một ngành là liễu.

## VIỆC HANOI

**Thời-tiết.**

| | |
|---|---|
| 7 giờ | 24 độ |
| 13 giờ | 28 độ |

**Giá thóc gạo:**

| | | |
|---|---|---|
| Gạo trắng nhất, một tạ | 2 | 00 |
| nhì, | 1 | 40 |
| ba, | 1 | 70 |
| Thóc trắng nhất, | 6 | 80 |
| Lấp ngô | 6 | 83 |

Giá bạc. Kể từ ngày 12 Novembre 1926, giá bạc ở kho Nhà nước định 1 $ 1 $ 78

**Giá quốc trái:**

Ngày 9 Novembre 1926

| | | | |
|---|---|---|---|
| 3 %/ | hoàn dần | 65 | 00 |
| 3 ½ %/ | hoàn dần | 82 | 65 |
| 4 %/ | vĩnh viễn 1917 | 68 | 70 |
| 4 %/ | » 1918 | 471 | 20 |
| 6 %/ | » 1921 | 681 | 35 |
| 5 %/ | hoàn dần 1920 | 70 | 50 |
| 4 %/ | » 1925 | 54 | 25 |

Ngày 10 Novembre 1926

| | | | |
|---|---|---|---|
| 3 %/ | vĩnh-viễn | 49 | 25 |
| 5 %/ | 1915-1916 | 57 | 25 |

Tin tàu. Tàu *Bangkok* mang thư sang Pháp đường Anh trễ vì có khai giá không kể, đến ngày 13 novembre hồi 5 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy thẳng đi Saigon.

Các thư-từ ở Haiphong gửi sang Hanoi sẽ mở một *guichet* phụ từ 8 đến 10 giờ sáng.

Ngày hội đình-chiến tại Hanoi. — Như lời báo-báo đã nói trước, hôm nay vì lại-lộ, các khoản chi tiêu về ngày hội Đình-chiến đều tạm giảm đi cả, hội-đồng thành-phố chỉ ghi vào chương trình những cuộc gì không tốn tiền mà thôi.

T3. hôm tới mức là 10 Novembre, theo như lệ thường, có cuộc rước đèn và cuộc chớp ảnh ở ngoài hồ sông cho công chúng xem không. Sáu giờ chiều hôm sau đều có bắn súng đại-bác ở đường bờ sông. Nhưng cuộc hội long-trọng nhất là việc điểm-binh sáng hôm qua ở đường Cột-cờ. Mới quá 7 giờ các hàng quán đã sắp hàng chỉnh đốn ở suốt dọc đường Puginier là các hàng quán của đạo binh thuộc-địa, binh khố-đỏ về thứ nhất, binh đội công-binh, binh khố-xanh, binh pháo-thủ, tùng sơ sơ thiết-giáp, xe phá tấy, vân vân. Đúng 8 giờ thì quan quyền Toàn quyền và quan Thống-sứ đi xe tới phủ Toàn-quyền tới rạp, có một đoàn kị-mã làm cờ đỏ đi đầu mở. Quan Thống-sứ đội ngũ đi điểm tất mặt quân, đoạn rồi gần mỗ-đay cho các hàng binh lính mà bản-bảo đã đăng danh sách trong một số trước. Trong khi điểm binh thì các tàu-bay cũng đến dự cuộc, có cái bay là là gần sát mặt đất.

Chừng qua 8 giờ rưỡi thì xong.

Chiều hôm qua sau cuộc điểm binh quan quyền Toàn-quyền có gửi giấy đến quan Thống-sứ để nhờ ngài chuyển những lời ngợi-khen cho các quan binh và các hàng quân, vì trong khi dự cuộc điểm-binh vất-vả và cử chỉ được chỉnh tề lắm.

Quan Thống-đốc Cognacq và quan Khâm sứ Baudoin về nưa. — Quan Thượng-thư thuộc-địa vừa điện sang rằng ngày 9 Novembre vừa rồi sau khi ký bộ chứng quan Toàn-quyền Varenne, thì đã có chỉ-dụ cho quan Thống-đốc Cognacq được về hưu từ ngày 14 Mai 1927 và quan Khâm sứ Baudoin được về hưu từ ngày 15 đề-tháng 1926.

Quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ Le Fol xay tặng bộ Khâm sứ Cao-miên thay quan Khâm sứ Baudoin và quan Thống-sứ đề la Brosse ở Quảng-châu loan thì được thăng bộ Thống-đốc Nam-kỳ. Quan Tổng-đốc Rivet ở Ủi-sê thì nay đã đi lĩnh chức thì hiện tại Quảng-châu loan.

Tiếp được điện-tín báo tin quan Khâm sứ Baudoin về hưu, thì quan quyền Toàn-quyền Pasquier có gửi [illegible] điện-tín sau này:

« Tôi vừa tiếp được điện tín ngày 9 novembre quan Thượng thư báo tin cho tôi biết rằng ngài được về hưu kể từ ngày 15 đề-tháng 1926 và quan Thượng-thư lại ấy tôi khi nào ngài bổ tiền ấy thì tôi lên bản Đô-sơn ở ngài để giúp cho được nhiều việc trong cái sự-nghiệp thuộc địa đã lâu dài của ngài. Tiếp với lời cảm ơn ấy xin ngài cho tôi thêm lời cảm tạ của ông Toàn quyền một độ làm việc rất là cần-cỗ. Tôi lại xin thay lời mọi người ở Đông-dương tỏ lòng biết ơn một người rất hăy-sựa ở Đông-dương, trong 38 năm sự-nghiệp rất lừng lẫy ở thuộc-địa. Các bạn đồng liêu và các thân hằng cố hữu của ngài sẽ ghi nhớ mãi một bậc người rất khoan hồng quảng đại, thành tín trong sự giao du và lịch-phu-nhân là người giúp-đỡ trong các công cuộc của ngài.

Ký tên: Pasquier

Ngày tiếp khách của Phu-nhân Toàn-quyền. — Đến ngày thứ năm 18 novembre này từ 17 đến 19 giờ bà Pasquier sẽ tiếp khách tại phủ Toàn-quyền.

Đường Hòa-bình. — Đường Hanoi — Hòa-bình nay đã có đi lại được.

Ngã từ Hòa-bình đi Chợ-Bờ thì những ô tô dưới 1500 kgr. kể cả người ngồi, đi lại được.

Đi đò qua sông Bờ phải nên cẩn thận.

Đường từ Chợ-Bờ trở đi xe ô tô không đi lại được.

Vẫn còn chuyện bổ đặc cách. — Từ bữa quan Thống-sứ ký nghị định bổ ông tri-huyện và tri-phủ đặc-cách đến nay thì có ông tổng-sự các sở có nhiều ông lấy làm chán nản lắm, nhiều ông đã tưởng năm lông trong tay sẵn đặc cách mà cay tê ra lại hóa không. Nếu ân trong ba năm nay quả Thống-sứ nhận được đơn xin kể không biết có man nào mà kể, mà đơn nào cũng kèm thêm mấy cái giấy gửi của một vài vị đại-hiền. Vì giấy xin nhiều quá cho nên quan Thống-sứ nghĩ bắt nhưng hôm nay cái lệ ấy đi thì khỏi mất lòng ai.

## SÁCH TÒA TU-THƯ SOẠN

Nhà in Lê-văn-Tân, 136, Phố hàng Bông Hanoi, mới in xong và bán:

Toán-pháp giáo-khoa thư lớp Dự-bị, giá . . . . . 0$ 10

Lại có bán:

Toán-pháp giáo-khoa thư lớp Dự-bị, giá . . . . . 0$ 08

Luân lý giáo-khoa thư lớp Đồng ấu giá . . . . . 0$ 06

5.944

*Chúng tôi cần dùng:*

*1° Một người annam rất thạo về việc gởi hàng hóa đi xa, và có thể trông nom việc ấy được:*

*2° Một người bán hàng biết các mặt hàng về các thứ xe ô-tô*

*Viết thư và gởi theo giấy chánh nhân tới đến hôm thứ sô 104.*

## ĐÁM MA QUAN LÃNH-SỰ LONGTCHEOU

Hội Indochine Films & Cinéma đã chụp phim ảnh đám ma quan Lãnh-sự Longtcheou hôm qua, 9 Novembre, khởi chu rước linh-cữu đi từ nhà ga Hanoi đến nhà thờ làm lễ, và từ nhà thờ đến vườn nghĩa-địa.

Phim ảnh này chiếu tại rạp:
Cinéma Palace và Family Cinéma Hanoi
Từ thứ tư 3 đến thứ ba Novembre 1926

## Quan Đốc-tơ Bi-cơ-man

**Y-khoa tiến-sĩ**

Chữa các chứng bệnh đàn ông, đàn bà, con gái, các chứng khí hư, các bệnh sốt thường, sốt vì nội nước, các bệnh lậu, giang-mai, lở, đau mắt, các chứng sài trẻ-con.

Phòng khám bệnh chính tại phố hàng Gio, số nhà 33, Hanoi, ống nói 314.

Quan Đốc-tơ có cả nhà cho người đẻ, người ốm đến nằm ni cần lại hỏi.

## TỰ Ý MUỐN BÁN

Số 101 ai cái nhà hãy còn tốt ở phố nhà bò (Rue des Pipes) ăng chừng 600 mẫu linh có cửa hàng rộng và đẹp, buôn bán nghề gì cũng tiện.

Hỏi tại số nhà 17, rue des Pipes

5 926

Quan bác-sĩ Le Roy des Barres ngã nguya. — Quan bác-sĩ Le Roy des Barres chánh sở Y-tế tỉnh Bắc-kỳ, đi thanh tra miền Sơn-la mới lên khỏi Suối-rát được mấy kilomètres thì bị ngã nưa ở trên một con đường đá dốc. Ngài bị gẫy cánh tay trái, phải chạy ngay về Hòa-bình. M. Ng-văn-Dạ y-tế thì sai sáng đi với ngài để đưa ngài lên ô-tô về Hanoi phục thuốc.

Một sự rất rẻ cho học phụ mộ đi Tân tuế-giới. — Chiếc tàu Pháp *Rabelais* chở 740 người phu ở Haiphong sang Nouméa vừa tới Marille, trong khi đi đường tàu ấy gặp một con bão lớn.

Quan Lãnh-sự Pháp tại Manille là M. Valentine được tin ấy liền xuống ngay tàu tại xứ ra các kho chứa lương thực cần bọn lao-động bị sóng đánh trôi mất đi, thuyền bị gẫy và các phòng ở của anh em thì bị hư-hỏng cả, nhà bếp cũng lương thực và súc vật tất đi đường mất nhiều. May hành-khách và thủy-thủ không việc gì.

Trận bão ở phía nam Trung kỳ mới rồi. — Ông chánh sở Dương-khẩu-cảng điện ra Nha-trang ra rằng đêm mồng 7 rạng ngày 8 novembre mới rồi sở Dương-khẩu-cảng bị một trận bão lớn trong hai giờ đồng hồ làm đổ ăn mất số.

Các máy móc và khí-dụng không mất gì nhưng cũng hại lắm. May các nhà ở được chắc-chắn không việc gì, chỉ nhà những người ở Thương-chính nhất cần bị đổ có chỗ mà đến ở mà thôi. May sở Dương-khẩu-cảng phòng bị trước đến các tàu-bay không thiệt hại mấy song cái cần tàu Canada bị hại nhiều không thể giữ lại bến ngày 11 novembre như đã ngỏ ý. Tàu De Lanessan rất tới được Nam-kỳ rồi.


## CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Casanx ».

Thuốc cũng vàng, giấy gián lọ cũng vàng mà giấy học cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm. — 9023

## PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN

**Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET**

Thương thư độ nghề đăng Bắc-đẩu bội-tinh.

Nguyên chuyên về ngoại khoa tại bệnh-viện Tenis, Fes, Rabat, Casablanca Port-Said Ai-cập Huế.

*Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai*

Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ
— chiều 14 — đến 17 —

KHÁM BỆNH: Giá 3 đồng một lần
XIN GIẤY LÀM-CHỨNG: Giá 1 $ 50
Phòng khám bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 23, GIÁP nối số 236

1918.

## MÙA BẾT NĂM NAY.

**1000 Pardessus bỏ nhiều khách**

Pardessus kiểu Hoa-kỳ của vải liền

| | | |
|---|---|---|
| có thắt lưng: | giải 1m10 giá | $ 4.40 |
| » | » 1.05 » | 5.30 |
| » | » 1.00 » | 5.20 |
| kiểu Pháp | » 1.10 » | 5.20 |
| » | » 1.05 » | 5.10 |
| » | » 1.00 » | 5.00 |

Quí khách nào muốn mua buôn xin hỏi giá riêng.

DEMANGE Hanoi.


Số 103

**BẮC-TỐNG**

# Dương-gia-tướng

NGUYỄN-BỬU-HỤC dịch thuật

Vua tôi *Dương tôn-bảo* đều bị kẹt ở trong trận, quân *Liêu* lại vây kín bốn mặt, ngày-ấp không biết đường nào. Chưng đạo-nhân thấy vậy, tâu thì bên phép phất ống tay áo, thành ra có một trận bão-phong, quay gió về phía quân *Liêu* đánh.

Bấy giờ trời đất tối sầm lại, *Xoán nhi-can* trông thấy *Chưng đạo-nhân* đứng ở trước trận, *Chưng đạo-nhân* (tức là *Chưng-lợi*) trỏ ngón tay, quát to lên rằng:

— Hòa thượng nhân vì chuyện nối hờn nhỏ-người đó mà thôi, nỡ ngờ nhỏ-người tác-quái, làm hại bổ thí nhiều tính-mệnh. Bây giờ mau mau đem xe về đây, may còn được dự làng tiếc, nếu không thì tội-ác ngày một dầy, khó lòng mà gỡ cho thoát.

*Lã đăng-tán* không còn biết trả lời thế nào cho được, vân lặng hồi lâu rồi nói:

— Đệ-tử này bất tài đã nhiều, ngày nay xin theo sư phụ trở về Tây-thiên.

Bấy giờ *Chưng lợi* và *Lã đăng-tán* hai vị thiên-tôn, mỗi vị một đám bằng-vân (tức là mây đỏ), trở về núi *Bằng-lai*.

## HỒI THỨ XXXIX

Lại nói về chuyện chỗ *Phi-đình* của *Tiêu thái-hậu* đóng, còn có *Thất cô-tiên* và *Tứ-môn thiên-vương*, vẫn thua phá vỡ được.

*Dương tôn bảo* truyền định cho *Bát-vương*, *Cửu muội*, *Hoàng-quỳnh-nữ* và *Mục-quế-anh* đem quân bản-bộ đánh *Thất cô-tiên*; còn *Dương ngũ-lang* thì đem quân bản-bộ đánh *Tứ-môn thiên-vương*.

Các tướng vâng lệnh, liền sai tướng đốc quân *Liêu*, thúc quân tiến đánh, giết được *Thất cô-tiên* và *Tứ-môn thiên-vương*. *Hàn diên-thọ* thấy sự nguy-nấp, cũng vào phi báo *Tiêu* thái-hậu rằng:

— *Lã đăng-tán* đã gần tới nơi!

*Tiêu thái-hậu* nghe nói, luống-cuống không còn biết làm thế nào, phải lên một chiếc xe nhỏ cùng bọn *Hàn-diên-thọ* và *Đa-luật học-cổ* theo phía sau chạy. Còn *Dương ngũ-lang* và *Lã đăng-tán* hai vị thiên-tôn, mỗi vị một đám bằng-vân (tức là mây đỏ), trở về núi *Bằng-lai*.

## HỒI THỨ XXXIX

Lại nói về chuyện chỗ *Phi-đình* của *Tiêu thái-hậu* đóng, còn có *Thất cô-tiên* và *Tứ-môn thiên-vương*, vẫn thua phá vỡ được.

*Dương tôn bảo* truyền định cho *Bát-vương*, *Cửu muội*, *Hoàng-quỳnh-nữ* và *Mục-quế-anh* đem quân bản-bộ đánh *Thất cô-tiên*; còn *Dương ngũ-lang* thì đem quân bản-bộ đánh *Tứ-môn thiên-vương*. *Hàn diên-thọ* thấy sự nguy-nấp, cũng vào phi báo *Tiêu* thái-hậu rằng:

— Nhà-nước nơi nầu mau mau đầu-hàng đi, ta sẽ tha cho khỏi chết!

*Hàn diên-thọ* quay ngựa lại, cùng *Tiêu-tán giao-chiến*. Hai bên giao-chiến mới được hai hợp thì *Hàn diên-thọ* bị *Tiêu-tán* bắt sống ở trên mình ngựa. Bọn *Mạnh-lương* thừa thế đuổi đánh, quân *Liêu* quăng cả khí giới mà chạy, để lấn thoát thân. *Tiêu* thái-hậu theo một con đường nhỏ chạy về kinh-thành.

Lần lấy *Dương tôn bảo* phá vỡ trận đồ quân *Liêu*, giết chết quân *Liêu* hơn bốn mươi vạn. Tuy chết thắng nhau, mâu ai hãy thành mồ, đồng xương về định đã sao bằng đầu, trăm năm về sau, ai người viếng thăm nơi chiến-trường ấy, chẳng phải động lòng thương xót.

*Dương tôn-bảo* đã được toàn thắng, thu quân về trại. Qua ngày hôm sau, *Hàn-diên-thọ* nói:

— Hôm trước đã bỏ trốn rồi, không biết đi về phương nào.

*Tiêu* thái-hậu nghe nói, luống-cuống không còn biết làm thế nào, phải lên một chiếc xe nhỏ cùng bọn *Hàn-diên-thọ* và *Đa-luật học-cổ* theo phía sau chạy. Còn *Dương ngũ-lang* nghe lời tin ấy, thu chỉ đem quân đuổi đánh.

*Tiêu tán* thấy lời kịp *Hàn diên-thọ* rồi quả-tọ lên mà bảo rằng:

— Nhà-nước nơi nầu mau mau đầu-hàng đi, ta sẽ tha cho khỏi chết!

*Hàn diên-thọ* quay ngựa lại, cùng *Tiêu-tán giao-chiến*. Hai bên giao-chiến mới được hai hợp thì *Hàn diên-thọ* bị *Tiêu-tán* bắt sống ở trên mình ngựa. Bọn *Mạnh-lương* thừa thế đuổi đánh, quân *Liêu* quăng cả khí giới mà chạy, để lấn thoát thân. *Tiêu* thái-hậu theo một con đường nhỏ chạy về kinh-thành.

Lần lấy *Dương tôn bảo* phá vỡ trận đồ quân *Liêu*, giết chết quân *Liêu* hơn bốn mươi vạn. Tuy chết thắng nhau, mâu ai hãy thành mồ, đồng xương về định đã sao bằng đầu, trăm năm về sau, ai người viếng thăm nơi chiến-trường ấy, chẳng phải động lòng thương xót.

*Dương tôn-bảo* đã được toàn thắng, thu quân về trại, Qua ngày hôm sau, *Hàn-diên-thọ* nói:

— Hôm trước đã bỏ trốn rồi, không biết đi về phương nào.

*Tiêu* thái-hậu nghe nói, luống-cuống không còn biết làm thế nào, phải lên một chiếc xe nhỏ cùng bọn *Hàn-diên-thọ* và *Đa-luật học-cổ* theo phía sau chạy. Còn *Dương ngũ-lang* nghe lời tin ấy, thu chỉ đem quân đuổi đánh.

*Tiêu tán* thấy lời kịp *Hàn diên-thọ* rồi quả-tọ lên mà bảo rằng:

— Nhà-nước nơi nầu mau mau đầu-hàng đi, ta sẽ tha cho khỏi chết!

*Hàn diên-thọ* quay ngựa lại, cùng *Tiêu-tán giao-chiến*. Hai bên giao-chiến mới được hai hợp thì *Hàn diên-thọ* bị *Tiêu-tán* bắt sống ở trên mình ngựa. Bọn *Mạnh-lương* thừa thế đuổi đánh, quân *Liêu* quăng cả khí giới mà chạy, để lấn thoát thân. *Tiêu* thái-hậu theo một con đường nhỏ chạy về kinh-thành.

Lần lấy *Dương tôn bảo* phá vỡ trận đồ quân *Liêu*, giết chết quân *Liêu* hơn bốn mươi vạn. Tuy chết thắng nhau, mâu ai hãy thành mồ, đồng xương về định đã sao bằng đầu, trăm năm về sau, ai người viếng thăm nơi chiến-trường ấy, chẳng phải động lòng thương xót.

*Dương tôn-bảo* vào ngồi trong quân-trướng, sai người gọi *Hàn-diên thọ* đến.

*Dương tôn bảo* mắng rằng:

— Nhà-nước vẫn tự đãi là đội-ơn nặng-hàng ở bên nước *Liêu*, ở sao ngày nay lại chịu bị bắt?

*Hàn-diên thọ* cúi đầu nín lặng không còn biết nói thế nào. *Dương tôn-bảo* lại ghi công phá trận của các hàng tướng-tá, mỗi người tùy *Chưng đạo-nhân* thì chẳng dám nói đến nhân để khoe phép mà sợ mất đi mất rồi.

Bấy giờ *Dương-tôn bảo* mới bái *Chưng đạo-nhân* làm *Chưng lợi* thiên-tôn giảng thế *Dương tôn bảo* truyền lệnh cho các tướng chia giữ đình-trại, để đợi binh-mã của tướng đến thân tới có mệnh lệnh. Từ đó uy-phong lừng-lẫy, ai gần nghe tiếng, đều phải kính sợ.

Lại nói về quyền *Dương ngũ-lang* đem quyền sổ ghi công các tướng vào tâu *Tống Châu-tán*. *Tống Châu-tán* phán rằng:

— Đợi khi ta thu quân về kinh-thành, bấy giờ sẽ bàn việc trăng-thưởng.

*Dương ngũ-lang* lui ra rằng:

— Cơ-nội ngày nay thật là khắm có! Quả *Liêu* đã hại bổ trốn, bộ-hạ nên trăm hễ thắng đường kéo vào đánh *U-châu*, cướp lấy bằn-đồ của *Tiêu thái-hậu* đem về thì mới toàn thắng được cái mối lợ cho ngoài muôn đời về sau vậy.

*Tống Châu-tán* phán rằng:

— Nay quân *Liêu* đã bổ trốn, mà quân ta ra nơi chiến trận lâu ngày, cũng đều mỏ mệt, chi-bằng ta hãy thu quân về nghỉ, khiến cho các binh được vững vàng. Đợi khi ta về kinh rồi, sẽ lại cùng các tướng thưởng-nghỉ.

*Dương ngũ-lang* cúp lạy lui ra. Cách ba hôm sau, *Tống Châu-tán* giảng chỉ cho ba đạo quân ở *Thiên-châu* đều trở về chốn cũ. Lại truyền đắp một nơi quan-đài rất khiêm cố ở *Cửu long cốc*, gọi cho *Trương-toàn-tiết* và *Lý-minh* đứng quản trông-thủ, còn các soái-thần ở ngoài ba tòn-thủ, cho theo ngự-giá về triều.

Khi thánh-chỉ ban xuống, quân-sĩ ai nấy đều hớn-hở vui mừng. Mà sáng hôm sau, ngự-giá lại *Cửu-long-cốc* khởi-hành, *Dương ngũ-lang* đi tiền đội, *Dương-tôn-bảo* đi hậu-đội, *Tống Châu-tán* cùng các quan văn-thần đi giữa, đội-binh thắng đường kéo về kinh-thành. Các quan văn-võ *Dương ngũ-lang* tâu rằng:

— Thần-tiên đều kéo nhau vào làm lễ triều-tiến đều kéo nhau vào làm lễ triều-kiến.

*Tống Châu-tán* truyền gọi *Dương ngũ-lang* đến trước ngự-tọa mà phê-dụ rằng:

— Việc phá trận vừa rồi, cha con nhà-ngươi có công to lắm, ngày nay ta hãy tới tâu thăng thưởng.

*Dương ngũ-lang* tâu rằng:

— Trong khi chiến-trận, các tướng đều có công khó-nhọc, nhưng con kẻ hạ-thần có đánh lại được những chỗ ấy đâu, xin đều tâu lên cho các tướng được thưởng-ân.

*Tống Châu-tán* truyền mở tiệc để khao-thưởng các hàng tướng-tá có công đi đánh *Liêu*. Mấy viên tướng nhà họ *Dương* cũng đều được dự tiệc. Ngày hôm ấy, vua tôi vui vầy rượu rất vui vẻ.

Sáng hôm sau, *Dương ngũ-lang* vào triều tạ ơn, *Tống Châu-tán* ban cho ba bộ giáp vàng, hai đôi ngựa trắng và mười hai bộ võ lục. *Dương ngũ-lang* quỳ lạy ở trước sân rồng, rồi ý xin tâu.

*Tống Châu-tán* nói:

— Gọi là một chút điều mừng, há rất lại sợ hai bên từ chối, còn cho bằng tướng-tá có công, ta cũng đều đặc-cách ban thưởng cả.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

# TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

## Une aventure extraordinaire

Un jour je voyageais en Calabre. C'est un pays de méchantes gens, qui, je crois, n'aiment personne et en veulent surtout aux Français. De vous dire pourquoi, ce serait long; suffit qu'ils nous haïssent à mort et qu'on passe fort mal son temps lorsqu'on tombe entre leurs mains. J'avais pour compagnon un jeune homme.

Dans ces montagnes, les chemins sont des précipices; nos chevaux marchaient avec beaucoup de peines; mon camarade allant devant, un sentier qui lui parut le plus praticable et le plus court nous égara. Ce fut ma faute; devais-je me confier à une tête de vingt ans? Nous cherchâmes, tant qu'il fit jour, notre chemin à travers ces bois; mais plus nous cherchions, plus nous nous perdions, et il était nuit noire quand nous arrivâmes près d'une maison fort noire. Nous y entrâmes, non sans soupçon; mais comment faire? Là nous trouvons toute une famille de charbonniers à table, où du premier mot, on nous invita. Mon jeune homme ne se fit pas prier; nous voilà mangeant et buvant, lui, du moins, car pour moi, j'examinais le lieu et la mine de nos hôtes.

Nos hôtes avient bien mine de charbonniers; mais la maison, vous l'eussiez prix pour un arsenal. Ce n'était que fusils, pistolets, sabres, couteaux, coutelas. Tout me déplut, et je vis bien que je déplaisais aussi. Mon camarade, au contraire; il était de la famille, il riait, il causait avec eux; et par une imprudence que j'aurais dû prévoir, il dit d'abord d'où nous venions, où nous allions, qui nous étions; Français! imaginez un peu! chez nos plus mortels ennemis, seuls, égarés, si loin de tout secours humain! et puis, pour ne rien omettre de ce qui pouvait nous perdre il fit le riche, promit à ces gens pour la dépense, et pour nos guides le lendemain, ce qu'ils voulurent. Enfin, il parla de sa valise, priant fort qu'on en eût grand soin, qu'on la mit au chevet de son lit; il ne voulait point disait il, d'autre traversin. Ah! jeunesse! jeunesse! que votre âge est à plaindre! Cousine, on crut que nous portions les diamants de la couronne.

Le souper fini, on nous laisse; nos hôtes couchaient en bas, nous dans la chambre haute où nous avions mangé. Une soupente élevée de sept à huit pieds, où l'on montait par une échelle, c'était là le coucher qui nous attendait, espèce de nid dans lequel on s'introduisait en rampant sous des solives chargées de provisions pour toute l'année. Mon camarade y grimpa seul et se coucha tout endormi, la tête sur la précieuse valise. Moi, déterminé à veiller; je fis bon feu, et m'assis auprès. La nuit s'était déjà passée presque entière assez tranquillement, et je commençais à me rassurer, quand, sur l'heure où il me semblait que le jour ne pouvait être loin, j'entendis au dessous de moi notre hôte et sa femme parler et se disputer, et prêtant l'oreille par la cheminée qui communiquait avec celle d'en bas, je distinguai parfaitement ces propres mots du mari: « Eh bien! enfin, voyons, faut-il les tuer tous deux? » A quoi la femme répondit: « Oui. » Et je n'entendis plus rien.

Je restai respirant à peine, tout mon corps froid comme un marbre; à me voir vous n'eussiez su si j'étais mort ou vivant. Dieu! quand j'y pense encore! Nous deux, presque sans armes, contre eux, douze ou quinze, qui en avaient tant! Et mon camarade mort de sommeil et de fatigue! L'appeler, faire du bruit, je n'osais; m'échapper tout seul, je ne pouvais; la fenêtre n'était guère haute, mais en bas deux gros dogues hurlant comme des loups. ... En quelle peine je me trouvais, imaginez le si vous le pouvez Au bout d'un quart d'heure qui fut long, j'entends sur l'escalier quelqu'un, et par les fentes de la porte, je vis le père, sa lampe dans une main, dans l'autre un de ses grands couteaux. Il montait, sa femme après lui; moi derrière la porte; il ouvrit; mais avant d'entrer il posa la lampe que sa femme vint prendre; puis il entre pieds nus, et elle de dehors lui disait à voix basse, masquant avec ses doigts le trop de lumière de la lampe: « Doucement, va doucement. » Quand il fut à l'échelle, il monte, son couteau dans les dents, et vient à la hauteur du lit, ce paqvre jeune homme étendu, offrant sa gorge découverte, d'une main il prend son couteau, et de l'autre... Ah! cousine... il saisit un jambon qui pendait au plancher, en coupe une tranche, et se retire comme il était venu. La porte se referme, la lampe s'en va, et je reste seul à mes réflexions.

Dès que le jour parut, toute la famille, à grand bruit, vint nous éveiller, comme nous l'avions recommandé; on apporte à manger. on sert un déjeuner fort propre, fort bon, je vous assure. Deux chapons en faisaient partie dont il fallait, dit note hôtesse, emporter l'un et manger l'autre. En les voyant, je compris enfin le sens de ces terribles mots: « Faut-il les tuer tous deux? » Et je vous crois, cousine, assez de pénétration pour deviner à présent ce que cela signifiait.

Paul Louis Courrier

## Một chuyện ly-kỳ

Một hôm tôi sang xứ Ca-lập-bi. Xứ này thổ dân hung-ác, hình như họ chẳng ưa ai thì phải, mà lại ghét nhất người Pháp. Nói duyên-cớ tại sao thế, thì e dài chăng, vậy nói rằng họ ghét mình thì muốn giết chết mình là đủ. Ai sẩy rang may lọt vào tay họ thì rất khổ chịu. Hôm đó tôi cùng đi với người bạn còn trẻ tuổi.

Ở đấy toàn miền núi cả, đường đi rất là chèo-leo hiểm-hóc; ngựa chúng tôi đi vất-vả lắm. Bạn tôi thì đi trước tôi; bạn tôi đi trước con đường mà anh ta cho là tiện nhất và ngắn nhất, lại là con đường chúng tôi đi lạc. Lỗi đó tại tôi, vì tôi lại trông cậy vào người mới hai mươi tuổi đầu! Giời chưa tối, chúng tôi vẫn cứ tìm đường trong quãng rừng ấy, nhưng càng tìm càng lạc mất, rạng chúng tôi tới một cái nhà đen như mực, thì giời đã tối mịt. Chúng tôi bèn vào đó trong lòng rất đỗi hồ-nghi. Không vào đó thì đi đâu? Đó là nhà những người đốt than, họ đương ăn cơm, thấy chúng tôi hỏi, thì mời ngay chúng tôi ăn cơm. Bạn tôi không đợi họ phải nài nữa, liền vào ăn uống với họ, nhưng thực ra thì chỉ riêng bạn tôi mà thôi, còn tôi thì để ý quan-sát nơi ăn chỗ ở chung mình cùng anh.

Trông hình dạng họ thì rõ ra một nhà đốt than, nhưng trông trong nhà ai cũng bảo là cái kho chứa khí-giới. Họ đủ ngổn-ngang nào là súng trường, súng tay, gươm, đao, kiếm. Tôi thấy cảnh-tượng chẳng ưa chút nào mà tôi xem ý họ cũng chẳng ưa tôi nào. Còn bạn tôi thì-mình như người nhà vậy, cứ việc cười, nói với họ, và tôi cũng không ngờ rằng bạn tôi lại khai-thẳng nỗi cho họ biết chúng tôi ở đâu lại đây, định đi đâu, người xứ nào. Cứ thử nghĩ xem, xưng danh mình là người Pháp ngay ở chỗ toàn quân thù chỉ muốn hại mình, mà mình lại trọi có hai người bơ-vơ lạc lối, và không có ai để cầu cứu trong cơn nguy-hiểm. Lại còn một điều càng khiến cho cái thân chúng tôi nguy-hiểm nữa, là bạn tôi làm ra mặt có tiền, hẹn sẽ giả tiền cho phí và hứa ngày mai sẽ hậu-đãi những người dẫn-lộ. Sau chúng tôi bắt sức dặn-dò họ trông-nom cẩn-thận cái va-li của mình, bảo họ để lên đầu giường làm gối, chứ không muốn lấy gối khác nữa. Ôi! thiếu-niên! thiếu-niên! tuổi người thực đáng phàn-nàn lắm thay! Người ta tưởng mình đem theo kim-cương vẫn thường đi đội mũ trụ ba thiếc, cơ à.

Cơm nước xong, chủ nhà để mặc chúng tôi đó; họ tụ năm dưới nhà. còn chúng tôi ngã lưng trên là chỗ vừa ăn cơm lên nấy. Nơi nghỉ đi là một cái sàn sao độ 25, 30 fe, có cái thang để trèo lên, lúc vào ngả phải bỏ, vì trần đầu là những cái dầm treo để ăn trong năm. Bạn tôi một mình leo lên trước và nằm ngủ ngay trên cái va-li quý báu ấy. Còn tôi thì nhất định thức, bèn đốt cái suởi và ngồi ngay bên cạnh. Đêm đã hầu tàn, thấy yên-ổn như thường, đã lấy làm vững dạ, bấy giờ vào khoảng gần sáng đến nơi, tôi nghe thấy ngay dưới chỗ tôi ngồi hai vợ chồng nhà chủ bàn nói cái chi chi với nhau. tôi bèn nghé tai vào chỗ lỗ suởi thông ngay với cái lò suởi dưới nhà, thì nghe rõ người chồng nói câu này: « Này! thế nào, có nên giết cả đi không? » Rồi lại thấy vợ giả lời rằng: « Có » Sau cùng không nghe thấy nói gì nữa.

Tôi lúc đó thì không ra hơi, người lạnh cứng như đá, giá bấy giờ có trông thấy tôi, thì cũng không đoán được là tôi chết hay sống. Trời ơi! càng nghĩ đến..... Mình chỉ độc thân có hai người, trong tay không có khí giới gì cả, mà họ thì những mười hai hay mười lăm đứa, lại rất nhiều gươm dao! Bạn thì lại nằm một nhà chết! Đánh thức bạn dậy chăng thì sự rầm rĩ lên, nhà tôi không đám; trốn một mình lại không được, cửa sổ rất thấp nhưng ở dưới có hai con chó xồm tiếng xấn như sói con sơn-cẩu..... Cứ thử đoán xem lúc đó tôi lo sự đến thế nào! Đợi một khắc đồng hồ, mình coi lấy làm lâu, tôi nghe thấy tiếng động ở dưới chân thang, tôi dòm qua khe cửa thì thấy người chồng một tay cầm đèn, một tay cầm con dao to. Hắn trèo lên thang, vợ hắn theo sau; tôi thì đứng nấp sau cửa. Hắn mở cửa, để đèn để cho vợ, rồi đi chân không vào, người vợ thì đứng ngoài lấy tay che ánh sáng đèn, và khẽ nói rằng: « Xong thì đi thong thả chứ ».

## Giống côn trùng làm hại cây cối

(Tiếp theo)

Vừa rồi giá các ngài dạo chơi các nơi đồng ruộng chốn thôn quê, chắc là các ngài trông thấy trong ruộng nhiều nơi bông lên tiện đứt hẳn ở cây lúa ra. Sẽ những bông lúa ấy thì trắng lem nhem chứ không xanh như những bông lúa khác khi còn non, hay là vàng phơn phớt như bông lúa đã gần gặt được. Cây lúa thì đứng dựng hẳn lên, chứ không ngả rạp xuống. Toàn cả lá lúa ấy chỉ có vỏ ngoài, chứ trong thì lép lẹp.

Các ngài đứng ngại cứ hái sát tận đất một cây lúa mang bông lép ấy và sẽ tước ra làm đôi mà xem. Tôi bảo trước cho các ngài biết rằng các ngài sẽ thấy ở bên trong và nửa dưới có một con sâu nhỏ xem xám, dài một tơ-rưỡi, chứ không bao giờ có hai. Sâu ấy cũng như loài sâu khác, tính hay ở một mình. Có lẽ con sâu ấy đã hóa ra con bướm, mà ở con kén ấy đẻ lượt nó lại sẽ đổi hình ra con bướm, các ngài sẽ lại thấy cái hình cũ sẵn có trong như những cục phân nhỏ của loài chim mà không gồm tơm chút nào cả và những cái mạng da mỏng hơn giấy quấn thuốc lá, đó là cái lốt cũ mà con sâu hay là con kén trút ra để mang cái da mới.

Bỗ-lối khi bóng đèn điện sáng hay là các ngài ngồi nói chuyện ở bên một cái đèn dầu hỏa, nếu quý ngài mở cửa sổ, các ngài sẽ thấy ngay những con bướm nhỏ đã xám xám hay là vàng nhạt hay chung quanh ngọn đèn. Ở các nơi phụ cận thành phố Hanoi, những giống bướm thường hình như có cái vòi dài, và con nào cũng thế, ở hai cái cánh trên sẵn có đủ thứ lốm đốm đen; cho nên người ta gọi tên nó là bướm hai chấm.

Những loài bướm ấy, trông dáng thì hiền lành, mà thật là một giống phá hại mùa màng rất dữ tợn. Ấy chính những con sâu ấy nó đẻ trứng ở trên cây lúa, trứng nở ra sâu xem xám mà mới rồi các ngài đã trông thấy ở bên trong cây lúa; một con sâu đã phá hại từ 50 đến 60 bông lúa. Cũng như quãng giao phối ban ngày thì nó nằm bình ở trong ruộng, sẩu đa nó lại lẫn lộn với sắc cây, người ta ít khi trông thấy nó; ban đêm nó mới hay tìa ra, đậu lên cây lúa để đẻ trứng. Nếu có gặp nó ở đâu, thì nên giết chết ngay đi.

Nhưng mà thế cũng chưa đủ. Khi chúng ta trông thấy một con bướm ấy, dáng bộ hiền lành, hay đến ở chung quanh ngọn đèn và làm cho chúng ta nảy ra những sự suy nghĩ sao xa về các sự vật ở trên đời, hay là khi chúng ta thấy nó bay ở trước mặt người bắn chim ở trong ruộng, chúng ta có biết đâu rằng khi ấy nó đã đẻ trứng ở trên cây mạ hay là ở trên các loài ngũ cốc, đã làm xong cái sự nghiệp phá hại của nó rồi. Vậy sự cần thiết trước nhất, là phải ngăn trở con bướm, khiến cho nó đẻ bỏ cây lúa là nơi con sâu của nó sinh trưởng, tránh khỏi cả mưa bão, các loài chim, các mắt người và những loài sâu có ích.

Thật không có việc gì dễ hơn. Sau khi lúa đã ra bông, những bông bị hại đã trắng ra và đã khác hẳn với những bông nguyên. Bàn bà và trẻ con (cả đàn ông nữa, nếu đàn ông không cho việc ấy là tầm thường) đi xuống ruộng, rồi tìm cho thật kỹ những bông lúa lép. Sự tìm kỹ phải tinh tế lắm mới được: nhiều cây lúa mọc không tốt thường ẩn vào trong khóm lúa khác, không nên khoan thứ cho những cây lúa ấy. Phải đập xuống đất cho nát đi, mang lên bờ ruộng, phơi khô độ vài giờ rồi đốt đi. Cứ mười ngày hay mười hai ngày là đi tìm như thế, đến lúc khi gặt mới thôi.

Mới rồi chúng ta đã thấy rằng đó khi con sâu có đủ thì giờ đổi hình ra con ngài. Khắp cả, nó thường đổi hình ở trong gốc cây lúa; nếu mình tìm không kỹ, thì khi gặt hái xong rồi, con sâu ấy vẫn còn ở trong gốc rạ và cứ bình yên mà lớn lên. Vậy nên khuyên bảo những nhà làm ruộng, sau mùa gặt hái, khi chở ruộng phải phá tiệt những gốc rạ đi; nếu trong ruộng lấy còn đủ nước, thì giẫm gốc rạ đi; nếu ruộng đã khô rồi, thì nên gốc rạ lên, rồi đốt làm một đống mà đốt đi.

Khi trước M. Duport quản đốc sở canh-nông ở Chợ Gành đã trị được gần tiệt được loài bướm hai chấm ở trong các làng về miền ấy và đã cứu được biết bao nhiêu là lúa má. Mà cái việc hại giết loài sâu ấy đâu bà con trẻ rất lấy làm vui lòng mà làm. Đành rằng không thể trừ tiệt hẳn được giống sâu ấy vì những con bướm ấy bay từ làng nầy sang làng khác cũng nhiều con thì để ở trong ruộng mà người chưa biết tìm bắt và để ở trên những cây mọc ở đất hoang lại đến làm lây lan ở trong xứ. Nhưng không phải mất công làm phụ thêm mấy, mà giữ được mùa màng như thế, cũng đã là khá lắm rồi.

Nếu dân cả làng sẵn lòng cùng nhau ra sức tảo trừ cho rất loài sâu ăn làm hại ấy thì mùng ấy thì cũng dễ trừ lắm. Về việc ấy, không cần phải tuyên bố những nghị-định mà các người nhà quê từng đọc bao giờ: cứ cốt biết sự hại ở nơi nào thì ra sức trừ đi là được. Số mệnh người thôn quê là ở chỉnh trong tay họ, nếu họ không chịu ra sức một tí để cứu cho được nó đã thêm thì chính phủ cũng không thể làm thế nào cho hay hơn được.



Allez voir la dernière création

AUTOMOBILES FORD S. A. — Ford — 226, Quai Aulagnier ASNIÈRES (Seine)

AU GARAGE AVIAT

*AGENT* : Angle des Boulevards Rialan et Cambetta — HANOI


MỚI RA! MỚI RA!

*MŨ TRẮNG LIÈGE*

*hiệu « SƯ TỬ »*

*Kiểu mới*
*Thật đẹp*
*Rất bền*
*Thật nhẹ*

Có bán liège và dựa làm mũ

CAO-SU SỐNG

để làm đồ giầy (Semelle crêpe)

*Bán buôn và bán lẻ*

GIÁ RẤT RẺ HƠN MỌI NƠI

Chapellerie « HAI-CHINH », 74-76, Rue du Pont en Bois, Hanoi



Các tiểu thuyết của Nguyễn-dỗ-Mục

SONG PHƯỢNG KỲ-DUYÊN *(sự tích Chiêu-quân Chúa Hồ) đang in lần thứ IV, giá* . . . . . 0$90

THUYỀN-TÌNH BỂ-ÁI *(sự tích nàng Cách lân) mới in lần thứ hai, giá* . . . . . 0 90

TỤC THUYỀN TÌNH BỂ ÁI *đang in lần thứ nhất giá* . . . . . 0 90

TÁI SINH-DUYÊN *(sự tích Mạnh lệ-quân), giá* . 0 90

TỤ TÁI-SINH-DUYÊN *giá* . . . . . 0.90



CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC :

MỘT TRIỆU

HOẶC 500.000, HOẶC 200.000, HOẶC 100.000 QUAN

Muốn được một số tiền lớn, nên mua một cái vé

CRÉDIT NATIONAL 1920

Lần mua vé thứ hai 20 quan, nếu khi đóng tiền, lại chẳng may không có trúng số nào cả. Lần đóng ngay cái vé, chẳng mình có quyền có-hiệu, để về trông số khi được số tiền. Mình chỉ chịu bỏ đồng tiền một lần, chứ không phải đóng nhiều lần, mà đã được dự vào cuộc rút số, lại được cả quyền có-hiệu một cái vé nữa quý có mình hơn nữa.

Vé Crédit National mỗi năm tìm kỳ kỳ cuộc rút số ; 16 tờ Janvier, 1er Février, 1er Avril, 1er Mai, 1er Juillet, 1er Août, 1er Octobre, 1er Novembre.

Mỗi lần rút số có :

1 lô. . . . . MỘT TRIỆU
1 lô. . . . . 500.000 quan
2 lô. . . . . 200.000 quan
3 lô. . . . . 100.000 quan
6 lô. . . . . 50.000 quan

Vậy tốt số tầm kỳ trong một năm cũng là 20 triệu quan

*Như vậy rất dễ cũng dễ trúng lắm*

Muốn dự vào cuộc rút số kỳ, nên gửi 20 quan cho ông chủ nhiệm nhà :

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE (France) R. C. 6576

Việc lớn có một chục năm lần thực ngày 29 Mars 1920, các chủ mua vé được số điều sinh chiếu


## Bằng-Tâm, Diễn-thị Hợi.

# Les misérables

par Victor Hugo

(Suite)

X

*Qui cherche le mieux peut trouver le pire*

La Thénardier, selon son habitude, avait laissé faire son mari. Elle s'attendait à de grands événements. Quand l'homme et Cosette furent partis, le Thénardier laissa s'écouler un grand quart d'heure, puis il la prit à part et lui montra les quinze cents francs.

— Que ça ! dit elle.

C'était la première fois, depuis le commencement de leur ménage, qu'elle osait critiquer un acte du maître.

Le coup porta.

— Au fait, tu as raison, dit il, je suis un imbécile. Donne moi mon chapeau.

Il plia les trois billets de banque, les enfonça dans sa poche et sortit en toute hâte, mais il se trompa et prit d'abord à droite. Quelques voisins auxquels il s'informa le remirent sur la trace, l'Alouette et l'homme avaient été vus allant dans la direction de Livry. Il suivit cette indication, marchant à grands pas et monologuant.

— Cet homme est évidemment un million habillé en jaune, et moi je suis un animal. Il a d'abord donné vingt sous, puis cinq francs, puis cinquante francs, puis quinze cents francs, toujours aussi facile to'rélirapoir! [illegible] mille francs. Mais le

Et puis ce paquet d'habits préparés d'avance pour la petite, tout cela était singulier ; il y avait bien des mystères là-dessous. On ne lâche pas des mystères quand on les tient. Les secrets des riches sont des éponges pleines d'or ; il faut savoir les presser. Toutes ces pensées lui tourbillonnaient dans le cerveau. — Je suis un animal, disait-il.

Quand on est sorti de Montfermeil et qu'on a atteint le coude que fait la route qui va à Livry, on la voit se développer devant soi très loin sur le plateau. Parvenu là, il calcula qu'il devait apercevoir l'homme et la petite. Il regarda aussi loin que sa vue put s'étendre, et ne vit rien. Il s'informa encore. Ce pendant il perdait du temps. Des passants lui dirent que l'homme et l'enfant qu'il cherchait s'étaient acheminés vers les bois du côté de Gagny. Il se hâta dans cette direction.

Ils avaient de l'avance sur lui, mais un enfant marche lentement, et lui il allait vite. Et puis le pays lui était bien connu.

Tout à coup il s'arrêta et se frappa le front comme un homme qui a oublié l'essentiel, et qui est prêt à revenir sur ses pas.

J'aurais dû prendre mon fusil ! se dit il

Thénardier était une de ces natures doubles qui passent quelquefois au milieu de nous à notre insu et qui disparaissent sans qu'on les ait connues parce que la destinée n'en a montré qu'un côté. Le sort de beaucoup d'hommes est de vivre ainsi à demi submergés. Dans une situation calme et plate, Thénardier avait tout ce qu'il fallait pour faire — nous ne disons pas pour être — ce qu'on est convenu d'appeler un honnête commerçant, un bon bourgeois. En même temps, certaines circonstances étant données, certaines secousses venant à soulever sa nature de dessous, il avait tout ce qu'il fallait pour être un scélérat. C'était un boutiquier dans lequel il y avait du monstre. Satan devait ar moments s'accroupir dans quelque coin du bouge où vivait Thénardier et rêver devant ce chef d'œuvre hideux.

Après une hésitation d'un instant :

Bah ! pensa t-il, ils auraient le temps d'échapper !

Et il continua son chemin, allant devant lui rapidement, et presque d'un air de certitude, avec la sagacité du renard flairant une compagnie de perdrix.

En effet, quand il eut dépassé les étangs et traversé obliquement la grande clairière qui est à droite de l'avenue de Bellevue, comme il arrivait à cette allée de gazon qui fait presque le tour de la colline et qui recouvre la voûte de l'ancien canal des eaux de l'abbaye de Chelles, il aperçut au-dessus d'une brous. ille un chapeau sur lequel il avait déjà échafaudé bien des conjectures. C'était le chapeau de l'homme. La broussaille était basse. Le Thénardier reconnut que l'homme et Cosette étaient assis là. On ne voyait pas l'enfant à cause de sa petitesse, mais on apercevait la tête de la poupée.

Le Thénardier ne se trompait pas l'homme s'était assis là pour laisser un peu reposer Cosette. Le gargotier tourna la broussaille et apparut brusquement aux regards de ceux qu'il cherchait.

— Pardon excuse monsieur dit-il tout essoufflé, mais voici vos quinze cents francs.

En parlant ainsi, il tendait à l'étranger les trois billets de banque.

*(A suivre)*

# Những kẻ khốn-nạn

Lê-bỉ tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch

(Tiếp theo)

X

*Được voi còn đòi tiên có khi phải cú,*

Mụ *Thénardier* theo như thói thường, phàm gặp việc khó thì cứ để cho thằng chồng tùy-nghi mà cư-xử. Mụ biết rằng sắp có sự gì lớn xảy ra. Khi người khách với con *Cosette* đã đi rồi, thì thằng ấy để cho thời giờ qua chừng một khắc đồng-hồ, đoạn rồi nó kéo con vợ nó ra một chỗ mà cho con vợ xem cái số tiền một ngàn năm trăm phật-lăng. Con mụ hoảng mà la lên rằng:

— Có vậy thôi à!

Từ khi vợ chồng nó lấy nhau, lần này là lần thứ nhất, mụ mới dám chê công-việc của chồng là dầu.

Lời bình-phẩm ấy có hiệu-quả ngay. Thằng chồng nói:

— Mẹ mày phải. Tao là thằng ngốc. Đưa mũ cho tao đây, mày.

Khi vợ nó đưa mũ cho nó rồi, thì nó gập ba cái giấy bạc lại, bỏ vào tận trong túi sâu rồi ra đi, nhưng nó lầm đường, khách đi về đàng tay trái, nó lại đi về tay mặt. Sau hỏi thăm hàng-xóm biết ra mới lại đi quay trở lại, ai nấy mới bảo nó rằng con chim Sơn-ca với người khách lạ đã đi về nẻo *Livry* rồi. Nó cũng đi theo nẻo ấy, bước từng bước dài, vừa đi vừa lầm-bầm một mình:

— Người này quyết là một triệu bạc mà ngoài trùm cái áo vàng đây, mà ta thì là một con vật. Trước nhất [illegible] đến năm-mươi phật-lăng, rồi nữa đến nghìn rưỡi phật lăng, mà bao nhiêu cũng là cứ dễ-dàng đưa ra, như không cho vào đâu hết. Giả-sử ta có đòi đến vạn rưỡi nó cũng đưa cho. Nếu vậy ta phải đuổi cho kịp.

Mà lạ cho một điều, sao người này lại có xống-áo sắp sẵn cho con bé từ trước. Trong việc này có cái gì bí mật lắm đây. Phàm đã nắm được sự bí-mật trong tay, không ai lại thả ra bao giờ. Mà những sự bí-mật của nhà giàu, khác nào hoa-đá trong có vàng sâng thấp đây, phải biết vất nó mới ra. Bấy nhiêu câu làm cho óc nó sôi lên sùng-sục. Nó cứ luôn miệng nói rằng: — Ta là một con vật !

Từ *Montfermeil* mà đi ra, khi đã đến con đường rẽ sang *Livry*, thì có thể nhìn được một quãng đường xa lắm ở trên sườn cao-nguyên. Khi thằng chủ quán đến chỗ ấy thì tính rằng, thế nào cũng nom được thấy người khách với con bé. Gã bèn hết sức nhìn cho thật xa, mà không thấy gì cả. Gã lại hỏi thăm lần nữa, nhưng trong khi thăm-dò như thế thì mất thì-giờ. Những người qua đường mách-bảo rằng, thấy ông lão với đứa trẻ con đi vào trong rừng về nẻo *Gagny*. Nó bèn vội-vàng cũng đi theo ngả ấy.

Hai người tuy đi được trước nó rồi, nhưng mà đứa trẻ con thì đi chậm mà nó thì đi nhanh. Vả nó lại quen thung-thổ.

Bỗng nó dừng chân, vỗ vào trán một cái, ra dáng người quên mất cái gì cốt yếu, muốn đi trở lại.

— Đáng lẽ ta mang súng đi thì phải.

*Thénardier* vào cái hạng người có hai lá mặt, cái hạng người ấy, nhiều khi chúng ta vô-tình mà gặp nó xen vai cùng với chúng ta, rồi nó lại đi đàng nào mất mà ta cũng không biết đến nó, bởi vì khi ta tình-cờ gặp nó thì nó mới lộ cho ta nom thấy một lá mặt mà thôi. Số phận nhiều người là phải sinh-hoạt nửa chìm nửa nổi như vậy. Như thằng *Thénardier* này, giả-sử nó gặp lúc bình-thời thì có lẽ nó cũng làm được ra mặt một nhà buôn-bán thật-thà, một nhà phú-hộ tử-tế. Độc-giả có ý nghe ta nói rằng có lẽ nó cũng làm được ra mặt, chứ ta không nói rằng nó nên được thật người thật-thà lương-thiện.

Cũng một con người ấy, mà gặp được cảnh-ngộ riêng, những lúc ba-đào dục nước, làm cho lộn cái lá mặt dưới lên trên, thì nó lại đủ tư-cách để mà nên một đứa đại gian-ác. Nó là một thằng bán hàng mà trong mình tàng-ẩn một con yêu-tinh. Chắc rằng thằng quỉ *Xa-tăng* cũng đã nhiều phen đến ngồi chồm-chồm một xó nào trong cái cửa hàng của thằng *Thénardier* mà vẫn-vơ ngẫm-nghía cái hình-thù thô-xấu của đứa gian-ác mà nó đã nặn nên đó.

*Thénardier* ngần-ngừ trong một lát rồi lại nghĩ:

— Thôi! nếu ta trở lại thì nó đi xa mất.

Nghĩ thế rồi gã dảo cẳng mà đi, cứ thẳng trước mặt mà đi, coi bộ ra quyết-đoán lắm, khác nào một con hổ đã đánh hơi tìm được lối một đàn gà-gô vậy.

Quả không sai, khi nó đã đi qua mấy cái ao, đã bắt trèo cái rừng về bên phía hữu đường *Bellevue* rồi, nó vừa đến cái lối đi có cỏ mọc, gần bọc khắp xung-quanh cái gò cao chỗ ấy, rồi lại đi vất tận trên con sông đào cũ, trước dẫn nước vào đến tận nhà-tu ở *Chelles*, thì nó ngó thấy ở trong một bụi rậm có cái mũ nhỏ lên, vì cái mũ ấy đã làm cho nó cả đêm hôm trước nghĩ ngợi suy đoán bao nhiêu rồi. Mũ ấy chính là mũ người khách lạ. Cái bụi cây chỗ ấy thấp. *Thénardier* nhìn ra rằng người khách và con *Cosette* ngồi trong bụi đó. Con bé còn nhỏ thì không nom thấy, nhưng nom thấy rõ cái đầu con búp-bê.

Thằng *Thénardier* thật tinh mắt không nom sai. Ông già ngồi lại chỗ đó để cho con bé nghỉ. Thằng chủ quán đi quanh cái bụi rồi đột-ngột đến trước mặt lão già với đứa con trẻ. Nó vừa thở vừa nói:

— Thưa ngài tha lỗi cho tôi. Tôi xin đem nộp lại ngài cái số ngàn rưỡi phật-lăng đây.

Vừa nói vừa đưa ra trả ba cái giấy bạc.

*(Còn nữa)*


Những hồi từ đầu, đã in thành sáu quyển, một bên chữ Pháp, một bên quốc-văn, bán giá như sau này :

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| Quyển I | 223 | trang, bán. | 0 $ 50 | Ở xa phải trả thêm tiền |
| — II | 203 | — | 0 45 | cước, mỗi quyển. . . 0 $ 20 |
| Phần thứ nhất. — III và IV | 159 | — | 0 35 | Cả sáu quyển gửi |
| — V và VI | 193 | — | 0 45 | làm một gói . . . . 0 60 |
| — VII và VIII | 314 | — | 0 65 | |
| Phần thứ hai. Quyển I | 213 | — | 0 45 | |


## KHẢO VỀ Y-HỌC CỔ CỦA TA

### Cẩm-nang trích lục

*Dược luận*

*(Tiếp theo)*

**Úy, ố, tương phản**

Úy là vị này có tính sợ vị kia, ố là vị kia có tính ghét vị này như hoàng kỳ ấy phòng phong, phòng phong ố hoàng kỳ chẳng hạn. Nhưng hoàng-kỳ có phòng-phong, phòng-phong có hoàng-kỳ, thì lại càng công kiện lắm.

— Tương phản là là tính độc không cùng đưa nhau, hễ độc mọc độc, thì tự khắc phải tiêu diệt, bởi vậy người ta thường dùng vị thuốc độc để giải độc, thường như giải nọc độc bằng diêm tiêu, giải trùng độc bằng khinh-phấn chẳng hạn. Thế là trong ấy ố tương phản cũng có thần hiệu, nhưng cốt diệu tự mình phải biết gia giảm.

* * *

Các nhà làm thuốc, không suy xét gì đến diệu lý, chỉ cứ chắp nó thành phương, sao không biết nghĩ rằng thành phương quả thần hiệu như vậy, sao lại bỏ ra thiên ngàn vạn quyển của thánh hiền cũng là thừa, mà những bọn thần thánh sống xấu đời nay, cũng là vô dụng cả ư!

Phương nghĩa là phỏng, là phỏng theo những bệnh mà chế thành [illegible] chứng bệnh ấy nữa, mà lại cứ dùng phương ấy. Thế cho nên sách Tố-vấn không có phương, Nan kinh cũng không có phương là vì thế, chứ có phải là cổ nhân không có phương để liệu trị đâu ? Đến đời nhà Hán mới có phương, chẳng qua ông là suy nghĩ đã các chứng bệnh mà phỏng theo đó mà chế ra đó thôi. Nếu bảo phương ấy là thánh, phương ấy là thần, thì ông Hòa ông Kỳ ông Biển ông Tương, thần linh nhân tế, có lẽ không bằng hay sao ? sao các ông không tự mỗi bệnh chế một phương khiến cho người sau dễ hiểu ? mà chỉ giải bàn mau mắc, để cái khó khăn cho các nhà y học phải suy nghĩ làm gì ?

Tuy vậy, thành phương vẫn là không nên chấp nệ, nhưng cũng phải có để làm qui cổ, rồi bỏ bệnh tình với chứng luận, liệu gia giảm mà phòng theo phương pháp, hoặc bệnh ở trên mà liệu trị ở dưới, hoặc bệnh ở dưới mà liệu trị ở trên, hoặc cũng một chứng bệnh mà dùng phương tễ khác nhau, hoặc chứng bệnh khác nhau, mà dùng cùng một phương tễ, bệnh cho có nhỏ như lông dim, cũng biết tìm đầu chỉ rõ để gỡ dần, như vậy mới là thầy thuốc giỏi. Bằng không biết suy nguyên tự gốc, chỉ cứ thấy bệnh trị bệnh, vị này chữa chứng này, vị kia chữa chứng kia, đã trị ở trên, lại trị cả dưới, khám nào mặc tiền áo giá sư sau trăm miếng mạo, chỉ làm trò cười cho bọn thầy giá đó thôi. Có biết đâu rằng từ gốc đến đầu, muốn đau thì đầu, bệnh nào chỉ ở một chỗ, hễ đó đến một chỗ ấy, thì các bệnh khỏi cả, bằng không, thì chữa chưa khỏi bệnh này đã sưng ra bệnh khác, càng chữa lại càng thêm hại.

Cho nên hình thể mỗi người một khác, mà tạng phủ thì ai cũng như ai nên trăm bệnh . . . không bệnh nào giống bệnh nào, rất lại chẳng qua khi huyết hư thực, nếu đã xét biết hư thực, thì phép nào khư tà để bảo chính, hoặc bảo chính để ngự tà, thứ tự trước sau, đối chứng lập phương không đến nỗi rối loạn, mà hoặc nhân công làm bổ, hoặc mượn bổ làm công, hoặc tích tâm để ngự hàn, hoặc tráng thận để liễm nhiệt, hoặc dưỡng âm tinh để hóa dương khí, hoặc thư dương khí để sinh âm tinh, có lẽ biến hóa thần kỳ, khiến cho người ta được sống lâu mạnh khỏe. Bằng không xét biết hư thực, liệu trị cứ dùng những phương tễ khinh hóa, chứ không dám quyết đoán, thì khác nào đem quân đi đánh giặc mà không dám xung đột, vậy còn mong bắt giặc sao được ? phương này đó không tìm bệnh, dùng sang phương khác, một hai lần lần, cho đến lúc người ta chết làm kỳ, để chính là giết người bằng cỏ phương, chứ không phải giết người bằng gươm dao.

Hỡi ơi ! ông Kỳ ông Hoàng đời thượng cổ, cốt trọng sinh mệnh người ta, mới tìm thuốc để chữa bệnh, các thầy lang đời nay cốt sao biết dùng thuốc để sửa bệnh, không nghĩ đến sinh mệnh người ta, cho nên cũng một phương tễ đó thôi, trước thì là thuốc sống người, sau thì là thuốc chết người, thật đáng thương cho ai, mà đáng ghét cho ai !

*(Còn nữa)* Phùng-năng-Tĩnh

## VẦN VUYÊN

**Phong-rao**

Công nhân tránh lắc mưa dào,
Miếng đền điều thuốc biết bao nhiêu
Hẹn-hò đã rõ lại sai,
Gang-sen chung nỗi lại mình với ta.

Kiến-an xa tít mù khơi [illegible]-văn.
Phố phường hiu quạnh ngọn đài
Sa chân vào kiếp phong-trần,
Vì tình nên phải lìa khăn với tình.

Ai về đến xóm Bạch-mai,
Quan phòng nhắn hỏi người tình chung.
Vui chi cái chữ lìa lòng ? [illegible]
Sông sâu một chiếc thuyền ba bồng lênh.

Chém cha cái kiếp phong-trần,
Ngổn-ngang bốn vạt lại Tần thế a ?
Tanyên tình gặp bước ngọn ba,
Bức tranh vân cẩu lại nhòe giọt tương.

Ai về Gia quất, Gia lâm,
Mặt chàng về liễu áo đầm giọt tương.
Hay còn ngại bước đường trường,
Qua cầu sông Nhị trông phương nội Nàng.

Lênh-đênh một chiếc thuyền bồng,
Sông to, sóng cả hãi-hùng chăng ai ?
Đoái trông cố quận xa khơi, [illegible]
Cánh bèo mặt nước hợp tới trôi phương

[illegible]
Hỏi mi có biết liệu gầy mấy phân ?
Sa chân vào kiếp phong trần,
Phương trời thẳm thẳm chiếc thân giang-hồ.

Nước lên đã quá bờ đê,
Anh còn đứng lại chờ về chăng anh ?
Hay là sóm đầm đuổi tình,
Đợi ai ai biết một mình xót xa.

Đăng cay nếm đủ mọi mùi,
Nửa tình đã trải sự đời lại không.
Buồn trông mặt nước mênh-mông,
Sa chân vào chốn lầu-bồng vui chi ?

Lênh-đênh một chiếc thuyền bồng,
Vì đời nên phải long-đong với đời.
Một mình nay nguyện, mai xuôi,
Sự tình muốn nói, nói a biết cùng.

Hoa-Âm, Trần-tế-Tuyên.


**TAXÉOL ROGIER**

*Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.*

Giá một lọ: 1 $ 00

Bán tại hiệu Bảo-chế

**L. BLANC**

*51, phố Paul-Bert, Hanoi*

**NHÀ BA-CHUÔNG**

Tức là hiệu Bảo-chế MONTÈS

*54, Phố Paul-Bert, Hanoi*

*Bệnh đi rửa xưng đa dầy, đau đa đầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.*

*Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :*

**Elixir Tridigestif**

*có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.*

Giá mỗi chai : 1 $ 40

Có bán tại : Nhà Ba-chuông, Hanoi

**Các việc linh trưng và đấu giá**

Đến ngày 20 novembre 1936 hồi 15 giờ tại sở Công-chính Hanoi sẽ đấu giá mua 7 tô 31.700 m 3 đá để đổ đường về việc trị thủy trong năm 1937.

Lô thứ nhất 3.90. = 3 kỳ quĩ tạm 250 $
— nhì 2.200 = 3 — 125
— ba 3.800 = 3 — 140
— tư 3.700 = 3 — 140
— năm 4.500 = 3 — 225
— sáu 5.200 = 3 — 220
— bảy 7.400 = 3 — 245

Đến ngày 29 novembre 1936 hồi 16 giờ 15 tại sở công chính Hanoi sẽ đấu giá tạm một tòa nhà năm lớp cho trường kỹ-nghệ thực hành ở Haiphong.

Việc làm đáng giá 15.476 $ 94
Ký quĩ tạm 240 $ 00

**NHÀ BA-CHUÔNG**

Tức là hiệu Bảo-chế MONTÈS

*54, Phố Paul-Bert, Hanoi*

*Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh sốt rét.*

*Mắc bệnh sốt, thường sốt hơ, nhức đầu, đau ở khớp xương.*

*Muốn trị bệnh sốt, chỉ có một thứ thuốc, là :*

**Cachets du Docteur Rascol**

8 $ 50 một ống sáu cachets

**Thế nào là bệnh trĩ ?**

*Bệnh chỉ là mọc mạn trong đại chàng mà sinh ra, nên đã mắc bệnh thì đại tiện đau rát mệt nhọc, sau khi đại tiện lại thấy ra huyết, thường gọi là lòi rom. Ngài nào có bệnh này nên kíp chữa, để lâu có thể ăn thủng đại chàng.*

*Vậy xin Liệt quí lưu tâm giới thiệu cho bạn tạ.*

TRƯƠNG-QUẾ-LÂM
Thầy khoa y-sinh
26, Phố hàng Buồm, Hanoi

**DELEULE & DETOUILLON**

76, Phố hàng Trống, Hanoi

Quí-khách nên mua những xe-đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng

XE-ĐẠP TERROT :

| | |
|---|---|
| Thượng hảo hạng | 62 $ 00 |
| Hạng đi đường xa B. | 52 . 00 |
| Hạng đi đường xa A. | 50 00 |

XE-ĐẠP ALCYON :

| | |
|---|---|
| Thượng hảo hạng | 60 . 00 |
| Hạng đi chơi | 52 . 00 |
| Hạng đi đường xa | 48 00 |

XE-ĐẠP « DRAGON D'OR » 60 . 00

Máy nói số 245

**MAO-SENG**

57, Rue Jean-Dupuis (Phố Hới), Hanoi

Máy nói số 245

*Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, vông, chân-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.*

*Hàng tốt, giá công hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.*

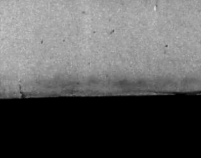
*Quí-khách có đủng, xin mời chiếu cố.*

Mạc-Trinh Mao cẩn

**LẠI MỚI CÓ**

Kính trình quí khách,

Bản-hiệu mới nhận được crème « Vernisian » để đánh giầy ta, giầy tây hằng da láng (verni), thứ thuốc này bôi vào láng càng để ngâm lâu da càng bóng và mềm, láng không hay sập.



NGUYỄN-TIẾN HÀM
Bottier - Chapelier
7, Rue des Caisses, Hanoi

Hạ giá. — Giá giầy của bản-hiệu tính theo catalogue n° 6 bis 5-6.


Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

## MUỐN BÁN RẺ !!

*Vì cửa hàng sắp giọn lại phố hàng Đường, số 45, nên muốn bán rẻ:*

*Tủ sắt đựng bạc.*
*Tủ lim bày hàng.*
*Và các hàng dạ, laine, vv..*
*Chỉ bán từ mồng 10 đến 20 Novembre 1926 mà thôi.*
*Nên đến xem ngay.*

NAM-THỊNH
*6, Rue des Cantonnais, Hanoi.*

## Cải lương Hi-viện

Rạp hát mới
42, *Phố Hàng Bạc, Hanoi*

*Tối thứ năm và thứ sáu 18, 19 Novembre*
sẽ diễn
KIM-VÂN-KIỀU
(Hồi thứ II)
Soạn giả: Nguyễn-ngọc-Chân

*Tối thứ sáu 12 Novembre*
BỀ TÌNH CHÌM NỔI
Tích này có nhiều giọng than vãn lối hát chèo rất ai-oán.

*Tối thứ bảy 13 Novembre*
thu nửa tiền
LÒNG NÀY AI TỎ?
Bi kịch
Hát chèo cải lương
Lần này xin cắt Đào Tứu đóng vai Bích-Ngọc thạn-vãn đủ các giọng trầm trong điệu hát chèo.

## Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

*Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.*

Giá tiền: **1$30**

## Pommade Ribal

*Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, to các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.*

Giá tiền: **0$80**

Bán tại hiệu Bào-chế
**L. BLANC**
*31, phố Paul-Bert, Hanoi*
3025

## SAN-NHIÊN-ĐAI

*Tối thứ sáu 12 Novembre 1926*
NA TRA NÀO ĐÔNG HẢI
Có vai Na-tra đi tầm và rửa cán khôn hát lắm câu rất hay và có các loài thủy tộc trông rất ngoạn mục.
Xin các quí khách chớ bỏ phí mất cuộc vui đích đáng này để khỏi phụ công luyện tập của bạn hát.
Có bán vé trước từ tối thứ hai 8 Novembre 1922, mời các quí-khách lấy vé trước kẻo hết chỗ.
San-nhiên-Đại.
Kính cáo.

*Tối thứ bảy 13 Novembre 1926*
LÃO KỸ ĐẦU THUYỀN
Diễn sự tích một người Tiêu-nữ vì đánh rơi chén ngọc nên phải đầy xuống Hạ-giới sắp nhiều nỗi gian chuân. Tích hát rất vui. Có cảnh chư tiên hội yến.

## TAM-TINH-Y-QUÁN

*Phố hàng Ghế-gai, số 16, Nam-định*

Thuốc lên về dương-mai, bất-kỳ chữa khỏi và dứt nọc, không tái-tiếu, lại sinh đẻ như thường, mỗi chai 1 p. 00, thuốc thứ 2 p. 50, giang-mai đồng thuốc nội 1 p.50; thuốc giang hay bệnh trĩ mọc hèm thụt ra thôi chữa cũng theo lối hoa-học mỗi bệnh 1 p.00, sau lần hay giang mà lây sang người cũng bị, sinh ra tinh không đều, hoặc sinh ra bệnh đái mắt đỏ, thuốc đồng thuốc bổ huyết tiêu nọc, mỗi hộp 1 p.00, thuốc ho cao 1 p. 50 một chai.

Thuốc cai nha phiến ngủ nào ăn năng đã lên nặng cũng khỏi, người vấn nhẹ và đi làm được, trong mười ngày hoàn khỏi, mỗi hộp 1 p.00, thuốc cai 0 p. 50, thuốc đau mắt có công hiệu chữa cải và khám mắt đẹp không có sao trong một giờ thôi khỏi, mỗi mắt 1 p.00 thuốc ngoài. Bán lẻ và gửi đi các chỗng bệnh mới, tiêu, ngày trong, có công nhác cần, chữa cũng được cải sinh thuốc tự người giá cả phải giá, người nghèo cũng quen không có nên xin thuốc cũng cho. chữa cũng như sau khi thuốc đang mang tinh, đi tinh, ăn ngon, hoạt tinh tinh thần, tinh khí đồng đều trong ngày, đau-lưng mỏi thấy không đều, huyết tê, mỏi đi, nước nhỏ, buốt lưng, tinh hủy ra tiền mồm không đi, hay nổi đi không muốn hoài đái, đau đầu đau bụng đau lưng, kinh-nguyệt không đều, phụ kỳ có thai, trẻ con kinh giật thì nước, khác nước, lị nước, tiêu huyết, ho lao, ho gà, đàm suyễn thở, thở tả máng huyết, ngày có nuốt tích, sốt rét, đau đầu, đau bắp thịt, đau xương, khi hư, giá mỗi hộp 1 p. 00, hay một cai nữa 10 p. 00, 4 hộp thuốc đau mắt đánh mang nước tới nhà 1 p. 00, chai con 0 p. 50, các thứ thuốc trên gửi về 0 p. 30 một chai.

Các tiệm ở xa viết thư về bệnh, bản hiệu cắt nghĩa tới từng cách lĩnh hóa giao ngân, chỉ nên mang thư về cho M. TRẦN-NGỌC-TỈNH TAM-TINH-Y-QUÁN, Nam-định. Giờ gặp, sở 16, làm đêm đình.
NAM.

## TÔ-HỒNG-ANH

HIỆU MAY QUAN ÁO TÂY
Đường Francis Garnier, số 1 (trông ra hồ Hoàn-kiếm)

Các hàng mới ở Tây sang: Hàng demi saison: *tropical* các mùi, *gabardine* các mùi, *serge* trắng giọc xanh và *serge* trắng giọc đen, *alpaga* sám và đen.
Hàng rét: *laine fantaisie* đủ các mùi, *serge* mùi tam giang, đen và *serge marron mullicolore*.
Hàng may *pardessus*: *raline noir, marron clair, marron foncé* và *raline mullicolore*, vân vân.....
Các quí-khách muốn mua xin đến chọn ngay từ bây giờ. 3060

## Rượu hiệu DUBONNET

Rượu bổ và dưỡng lập sức lực lại




Trong gia tộc
giờ uống rượu
**DUBONNET**
thì trước giờ ăn
cơm một khắc đồng hồ

*Agents généraux en Indochine:* CHARRIÈRE, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie.


Việc giết mấy người ở Lai-châu. — Việc này, trong một số báo trước, bản báo đã tường thuật, nay tòa đã xét xong xem việc ấy nên đem ra tòa án bình hay tòa án thường xử.

Cái việc ấy xảy ra là từ khi Durupt còn đương tại ngũ. Nhưng tòa đã quả-quyết định rằng dù khi việc xảy ra là khi Durupt đương làm chức quản mộc lòng, sơ ý vì Durupt kiêm việc làm cảm-binh sát ở Lai-châu mà xảy ra việc ấy, thì việc ấy phải đem ra tòa án thường xử.

Và hồi năm 1925, quan Giám-đốc chính-trị Brides đã đi máy-bay lên Lai-châu để điều xét, song vẫn chưa xét đủ tang chứng rằng M. Durupt can vào việc ám-phạm ấy.

Diễn thuyết tại hội Trí-trí. — Đến tối chủ nhật 14 tây này hồi 8 giờ tối, ông Bùi-Kỷ sẽ diễn thuyết về « Dật-sử một nhà trí-sĩ đời Trần ».

Vậy đúng giờ hôm ấy xin mời các ngài hội-viên đến nghe cho được đông vui.
Trí-trí-hội kính cáo.

Cái trộm ở hiệu Cầu-hương tại Hội chợ ngày năm ngoái. — Trong số báo trước bản quán có nói rằng cái trộm đồ vàng bạc và kim cương tại cửa hàng M. Cầu-hương ở Hội-chợ ngày năm ngoái đã tìm ra manh mối. Nay sẽ một tuần đã tra xét ra thủ phạm là Phạm-v.-Thuận 23 tuổi con trai M. Phạm-v.-Khoan chủ hiệu bán đồ thêu ở hàng Trống. Các báo-vật ăn cắp đã tìm được một phần ở trong nhà, như là hạt vàng, vòng, xuyến, nhẫn, đồng-hồ, vân vân còn một phần thì đem bán tản mát cho mấy nhà kim hoàn ở hàng gai hàng bạc. Khi bắt được tên Thuận tại người ta còn thấy tay đeo một cái nhẫn đát hai mặt kim cương. Nạn ăn do cái trộm này thứ nhất thì chưa rõ, chỉ biết rằng cửa hàng kim-hoàn M. Chân-hưng với cửa hàng thêu của M. P.-m.-v.-Khoan ở trường Hội-chợ năm ngoái dọn áp vách nhau.

Hội-đồng cứu tế các dân bị lụt. — Ngày 5 novembre vừa rồi, Hội-đồng cứu-tế đã họp hội-đồng tại nhà ông chánh hội-đồng là bác-sĩ Le Roy des Barres.

Hội-đồng đồng thanh định trả lời cho Mme Lý-thị-Lý, tức Tín-lợi về việc lĩnh trong 1.000 tấn gạo tự ngày 11 septembre trước.

Ông chánh hội-đồng có trình hội-đồng rằng việc gọi lĩnh trong gạo ở hai tỉnh Hải-dương và Thái-bình vừa rồi, các người lĩnh trong nhận giá rẻ gạo tốt, nhưng không nộp cho đúng hạn. Tuy nhiên, hai tỉnh ấy vẫn cần ngay ở nơi sở-tại được đủ số gạo cần dùng, mà lại được giá gạo rẻ còn giá cần người lĩnh trong. Vậy nên bảo hội đồng Hải-dương và Thái-bình hãy cứ nên cấp gạo ngay ở các nơi sở-tại ấy mà dùng.

Hội-đồng trung-ương đợi các nơi gặt xong vụ tháng mười này, gạo được rồi hãy đong nhiều. Hiện số gạo của hội-đồng trung-ương gửi xuống Bắc-yên-nhân thì hãy còn để cho các lạo-dân ở đấy dùng cho tới cuối tháng novembre này, vậy ở Hanoi chưa cần phải đong gạo tự trước ngày 20 novembre làm gì.

Ông chánh hội-đồng lại trình hội-đồng rằng: Hội-đồng thành-phố đã chuẩn cho phường tải-tử của M. Bourrin mượn nhà Hát tây để diễn buổi ban ngày hôm 11 novembre và buổi tối 12 novembre lấy tiền giúp dân bị lụt.

Sau ông hội-trưởng trình hội-đồng rằng, ông phải đi vắng chừng nửa tháng, bắt đầu từ ngày 10 novembre, vậy đề hội-đồng tạm cử người khác lên thay, thì hội-đồng đồng-thanh cử M. Elliès tạm nhận làm chánh hội-đồng trong khi M. Le Roy des Barres đi vắng.

Mãi tới hơn 7 giờ tối, hội-đồng mới giải tán.

Vì cẩm hay sao? — Sáng thứ hai vừa rồi, có một người đàn ông, tên là Nguyễn-văn-Thuyết, 32 tuổi, không biết quê quán ở đâu, nằm chết ở trên cái bàn hàng nước chè đầu chợ Hôm. Chẳng biết người này nằm ở đấy từ bao giờ, và vì cẩm hay vì làm sao mà chết như thế?

Sở cảm đến khám xét xong, không thấy thương tích gì, thì đã cho mang vào nhà xác.

Lính tập phá phường xiếc. — Vào hồi 10 giờ 15 phút tối hôm qua, có năm chục người lính, vì bất bình điều gì với phường xiếc chợ hàng Da, nên phá đổ mất một quãng bờ rào của phường ấy. Sau chỉ bắt được có 7 người thì đã giải vào trại lính.

Say rượu. — Vào hồi 10 giờ sáng hôm qua, có hai người Tây say rượu lên tận, trước cửa cảnh-sát, sau một người xông một con dao đi sấn đuổi người kia đến tận nhà. Tây thì có lính cảnh-sát đấy, thì người cầm dao kia chịu đem ngay. Sau rồi, phải giữ riêng mỗi người một nơi cho qua cơn say.

Việc làm đó. — Sáng hôm nay hồi 8 giờ quan quyền Toàn-quyền Pasquier, quan thống-sứ Robin và quan Cảnh lý-sự Baron có đến thăm ở đó vợ ở Cầu-đất, ở kilomètre thứ tư là nơi M. Trương-trọng-Yong làm. Vì chỗ ấy có ngót một nghìn phu làm cho nên trong 24 giờ đồng hồ mà công việc xong cả.

Ngài nói M. Vong nay mai sẽ làm khác đường Hanoi đi Haiphong độ trong vòng tháng thì xong.

Một chú đáo để. — Một người Trung-hoa tên là Han-fat-Tho chủ hiệu Quảng-phát-long ở phố nhà Hỏa số 83 tự nhiên ngày đầu tháng Novembre mới rồi trốn đi đâu mất.

Nay hỏi ra thì chú này có làm mai bán cho một hiệu tây ở Hanoi đã ngót 20 năm nay vì tiền tiêu của chủ nhiều quá mà phải trốn đi, nên chủ phát đơn kiện tại tòa. Nghe nói chú ấy còn bỏ lại ở nhà nhiều đồ đạc và máy lem nước nhà ăn mà tuổa về Tàu.

Ngã ô tô. — Trần-văn-Tạ, lên 6 tuổi, hôm mùng 10, bị một cái ô-tô của sở Công chính đụng phải ở quãng làng Thượng-Cát (ga Đông) bị dập sọ chết ngay ngày hôm ấy vào hồi 8 giờ tối.

Lại ngày mùng 8 vừa rồi, Lê văn-Nhân, 17 tuổi, làm ruộng bị ô-tô ở đường Phố-lý — Hanoi đụng phải thì đã đưa về Hanoi.

Lại ngày mùng 8 vừa rồi, Lê văn-Nhân, 17 tuổi, làm ruộng bị ô-tô ở đường Phố-lý — Hanoi đụng phải thì đã đưa về Hanoi.

Lại ngày mùng 8 vừa, rồi Lê văn-Nhân, 17 tuổi, làm ruộng bị ô-tô ở đường Phố-lý — Hanoi, Ne-thi-Trào 27 tuổi, quê làng Ngọc-Hồi (Hà-đông), bị xe ô-tô đụng phải thì đã đưa lên nhà thương Hanoi.

## VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Lính khố đỏ sang Tân thế giới. — Ngày 3 novembre này, chiếc tàu *Rabelais* ở Haiphong chạy sang Nouvelle-Calédonie có chở một đội lính khố đỏ.

NAM ĐỊNH

Giúp dân bị lụt. — Bản quán tiếp được bài sau này:

Anh em cựu học sinh Nam-định chúng tôi mới tổ chức một cuộc đi lễ kiện ở quán thuốc độc » để giúp đồng bào bị lụt, trong hai tối 6 và 7 novembre 1926.

Chúng tôi xin đăng rõ các công việc để anh em bà con biết.

Tiền thu trong hai tối được là 360 $

Các khoản chi tiêu kết là:

Thuê nhà hát trong hai tối 50
Tiền in giấy cổ động, trương trình, vé, giấy mời . . . . 10
Thuê ô tô cổ động, hai hôm (cai giờ). . . . . 4
Mua 6 quyển kịch « kiện thuốc độc » . . . . . 2
Vải và giấy các bạch . . . 3
Tiêu vặt . . . . . 11

Tổng cộng: 80 $

Còn lại là 280 đồng thì anh em chúng tôi đã trình quan docteur Rongier là chánh hội đồng cứu tế.

Anh em chúng tôi xin nhờ quí báo làm ơn đăng đàm cho thì chúng tôi lấy làm cảm ơn lắm.

Kính thư: Lê-qui-Tấp
3 Place du Marché au thé
Nam-định

NINH-BÌNH

Lại sắp diễn kịch giúp dân bị lụt. — Nghe đâu nay mai hội Thể-dục Hưng-văn ở Phát-diệm định mời hội Liên-sư xuống đánh quần thi. Đến tối bàn tài tử hội Liên-sư định tổ-chức cuộc hát cải-lương rất độc-đáo để lấy tiền giúp anh em bị lụt. Hồi tháng septembre mới rồi, hội Liên-sư đã diễn tuồng cải-lương ở chợ Rồng tỉnh lỵ Ninh-bình, tiền thu hai tối được khá nhiều (non một nghìn) và được bà con hoan-nghênh lắm, xem thế đủ biết lịnh ta tuy nhỏ, song tấm lòng từ-thiện đối với những việc nghĩa bà con ta cũng không đến kém sốt sắng.

Hay hội Liên-sư không quản công khó nhọc, mà lại xuống diễn tại Phát-diệm; việc là việc nghĩa, chắc bà con ta cũng vui lòng tán-thành lắm.

Làm phúc không ngần, xin các ngài cố đi. Mong thay!

T. lai cảo.

THÁI-NGUYÊN

Quan lại truyền chuyển. — M. Phạm-hữu-Thai tri huyện Phú-lương vừa có nghị định đổi đi huyện Giabình ngày 6 novembre 1926. Quan huyện đã từ biệt huyện Phú lương, nhà, sở, lộ sang tổng-lý dân-sự và hai ông giáo trường Bảo-hộ đem học-trò đi tiễn rất là luyến ái.

L. Đ. lai cảo.

## VIỆC TRONG KỲ

BUÉ

Vật tự: bán rao ở Huế. — Trong một thành phố lớn thì nơi nào cũng có lắm tiệm quán để cho người cơm hàng cháo chợ thường dùng, lại cũng có các món vật thực bán rao cho kẻ lỡ làng tiêu dụng. — Đã gọi là vật thực để mà ăn, ăn mà bổ dưỡng thân thể thì vật thực ấy phải cho cực-kỳ sạch sẽ mới khỏi sự bịnh hoạn cho người. Hãy xem các nơi thành phố lớn những vật thực đi bán dạo người ta thu xếp dành để thế nào tuật là thực gì cũng để đừng cực-kỳ tinh tế, vậy mà ở Huế đây coi bộ dơ bẩn quá như những hàng cháo gà cháo vịt thì để tô tô ra giữa trời nào là ruồi lăng bụi bặm có thể rơi bám vào trong đồ ăn; ban ngày dơ bẩn đã đành đến ban đêm cũng chẳng thấy đậy đăng gì cẩn thận. Làm như thế sao tuật khó cuộc nếu như một nơi ngõ hợp hang chẳng gì mà buôn bán vật thực như thế thì cũng chẳng nói làm chi, chỉ như ở Huế mà ăn bán đồ ăn uống sạch sẽ tại thêm gia-giá cho người lạ mà nại vệ sinh cho người bản-xứ. Thiết tưởng rằng sự ấy nên sửa đổi lại thì hay hơn, vì ở Huế có nơi vệ-sinh ở thành phố thì nên biết các điều ấy mà lưu tâm mới phải vậy.

Cam quít mất mùa — Mùa này chính là mùa cam quít nhiều lắm, vậy mà năm nay quả phẩm ấy đều mất hết cả, ngoài có bao lăm. Một xứ có cái tiếng ăn ngon như quít cam ở Huế cũng là có xứ bị thế mà năm nay mất hết cũng khá tiếc vậy.

TOURANE

Đường xe-lửa và đường quan lộ. — Đường xe-lửa từ Tourane ra Huế vì lụt nên phải đứt nay chữa đã xong.

Còn đường quan lộ thì nhiều chỗ hư hỏng, nếu trời tạnh ráo thì vài tháng là sửa mới xong.


## Mới đèn! Mới đèn!!

Giường Hồng-kông bằng đồng mạ vàng cột vuông kiểu mới, rất nhã và các kiểu giường bằng sắt giá bán phải chăng.

GƯƠNG SOI các kiểu các kiểu KHUNG giường tây rất nhã và bền.

Hiệu TRỊNH-XUAN-NGHĨA 7 Rue du Chanvre Hanoi Tél. n° 250.

## Mấy điều khuyên về cách đề-phòng bệnh đau mắt

*Quan Bác-Sỹ CASAUX, hiện bây giờ làm giám-đốc Nhà thương chữa mắt ở Hanoi, khi có đại hội-đồng bàn về các chứng bệnh xứ nóng tại Saigon năm 1913, đã nói rằng xứ Đông-dương là một xứ nhiều người đau thứ nhất.*

*Quan Bác-Sỹ ấy lại nói rằng phần nhiều những mục-tật ấy cũng chỉ tại các chứng đau mắt thường mà sinh ra, nếu sớm biết chữa thì không đến nỗi nào.*

*Mà bệnh đau mắt lại là một bệnh người Annam mắc phải không biết bao nhiêu mà kể.*

*Vì thế cho nên phải tìm phương ngăn-ngừa bệnh ấy, và khi mới đỏ mắt, có nhứt mắt, đã phải chữa ngay; phải có một thứ thuốc đau mắt rất kiến-hiệu là vì lẽ ấy.*

*Bản-hiệu đã đến tận quan danh-sư, mới nói đến trên kia xin một cái đơn để chế ra một vị thuốc đã rẻ tiền mà lại kiến-hiệu mà trao vào mắt không đau. Thuốc phải theo đơn ấy chính là thuốc*

COLLYRE JAUNE
*selon formule du Docteur CASAUX*
Hiệu bào chế CHASSAGNE
Lafon và Lacaze
*Ancien élève de l'École supérieure de pharmacie de Paris, Ex-interne des Hôpitaux de Paris.*

## Rượu bổ-đào:

TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG




Theo hình tự-nhiên in ra đây, chớ không như có mấy thứ thuốc rượu về những hình in ra, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!

Các thứ rượu nhỏ càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, chớ nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho lắm. Chất-lượng người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
*54, Phố Tràng-tiền, 54*
HANOI
*Xin xem tờ cáo-bạch đăng báo bằng tiếng Pháp ở trang thứ 3 này.*

PHÒNG THĂM BỆNH VÀ CHỮA RĂNG CỦA ÔNG ĐỐC-TƠ COLLOMB
*32 Phố Đồng khánh, Hanoi*
Nhổ răng, không chút đau đớn — Trám răng chữa răng — Thăm bệnh.
Có phòng khám bệnh cho người An nam, mở cả ngày.
Tính giá riêng 3065

## NHÀ BÁ-CHUỒNG

Tổng hiệu Bào-chế MONTÈS
*54, Phố Paul-Bert, Hanoi*

*Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:*

**ABLENNOL**

*là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.*
*Chế toàn bằng chất: Santalol chất: Salol và chất: Urejormine*
Giá 1$30 một hộp

# NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

*Những người canh bủng huyết kém, nhất là con gái những người đau mới khỏi những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:*

## Peptonate de fer MONTÈS

*Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.*

Giá tiền 0$90

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.



## Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

*Thay huyết xấu: Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rét phát, làm cho hay hờ mệt.*

Ấy là: THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT MÁU BỔ 1$40



AI MÀ DÙNG THUỐC HƯƠN của ông Lương-y DEHAUT mà XÒ thì chẳng cần chỉ phải CỮ ĂN về an dưỡng trong phòng. Thuốc bước này để nóng lắm và ca màu xỏ lại xỏ rất êm thấm.



Bán tại Nhà Lương-y DEHAUT, 167, Pasteur, Saigon, Paris, có khắp trong các tỉnh thuốc đều có bán.

*Rắc thuốc bột*

## SUDOL

*thì lực khắc tuyệt nọ*

RÔM-SÀY

*Lúc đang ngứa ngáy khó chịu được rắc thuốc Sudol thì thấy dễ chịu lạ thường, mà sau rôm-sảy không mọc lên được nữa.*

*Thuốc này quý vô cùng, mà giá lại rẻ.*

**Một hộp lớn: 0$50**

Bán tại hiệu Bào-chế

**CHASSAGNE**

*Số nhà 59, phố Tràng-tiền*

HANOI 3007

## LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn báo-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho báo-quán 0 $ 1 giấy quấn báo, chứa lại thế nào thì biên rõ ràng vào đấy, và gửi theo hai bào (0 $ 2 bằng tem cũng được) để chi tiền giấy quấn khác.

Bổ ai không gửi tiền theo lệ trên đã nguyên như cũ hoặc phải tính nặng hơn.

*Dù các ngài đau lạ dạy đến thế nào mặc lòng, hễ dùng:*

## Thuốc bột Saint André

*thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.*

*Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.*

## Thuốc bột Saint André

*lại chữa các bệnh như là:*

**Đau tỳ vị, bệnh dạ, bệnh ỉ chảy, vân vân...**

**Giá bán: 0$85 một lọ**

Hỏi tại hiệu Bào-chế

**CHASSAGNE**

*9, Rue Paul Bert, Hanoi*

3003

## INJECTION PEYRARD



Thuốc thục hiệu này chế ra đã lâu rồi và hiệu-nghiệm hơn các thứ

**ĐỀ TRỊ BỊNH ĐAU-LẬU**

mới bị hay là có đã lâu rồi

Trong 333 người A-Rập dùng thuốc này thì lành bịnh hết 231 người (Y theo lời phúc các lương-y ở Alger)

Bán cùng các nhà thuốc có danh.

## THUỐC CHỮA BỆNH THƯƠNG GÂN



Ai mà làm lụng một nhọc thái quá, cả động năng nề, buồn rầu nghĩ ngợi thì thường hay mắc phải bệnh thương gân, khi đã bị bệnh thì đêm không ngủ được, chẳng còn gì nguy-hiểm cho bằng là không ngủ được, mà nhất là ở các xứ nóng thì lại cần phải nghỉ ngơi. Nếu không thì mỗi buổi sáng dậy thấy trong mình mệt nhọc, không làm gì được.

Neurinase

Thuốc *Neurinase* là của một viên học-sinh cũ ở viện Pasteur thành Ba-lê tìm ra. Thuốc này làm cho gân cốt bình yên và ngủ được êm đềm, lại thêm bồi bổ.

Người già kẻ trẻ uống đều được cả.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

3045



*Thuốc chữa bệnh sốt rét rừng rất thần hiệu. Chỉ uống một lọ cũng đủ khỏi bệnh.*

*Ở các hàng bào chế Đông-pháp có bán cả.*

3050

## KÍNH TẶNG TRINH THÁM TIỂU-THUYẾT

Nhân dịp hội-chợ Nam-định này, bản-hiệu có bày tại hội chợ các thứ giầy tây kiểu mới tối tân và các thứ vật dụng bằng da như va-li, hòm, yên ngựa v. v.

Bản-hiệu mới mở thêm một hiệu đóng giầy nữa tại phố Carreau, số 27, tỉnh Nam-định, vậy dù ngài nào mua hàng hay không mua hàng, vào chơi bản hiệu, thì bản hiệu xin biếu một quyển Trinh-thám tiểu-thuyết « Đăng-mắt-Yêu » mới xuất-bản tại Hanoi.

Tiểu-thuyết này xem rất hay, rất lý-thú, rất bổ-ích cho đường chí-thức.

Kính-cáo

GIANG-THINH

HANOI. — nº 1 Rue Jules Ferry nº 1

NAM-ĐỊNH. — nº 27 Rue Carreau nº 27

# Hiệu bào-chế J. BLANC

**L. BLANC** kê-nghiệp

*Lập tự năm 1886, lại thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi Tonkin*

Giây nói số 59

**XIN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:**

**ENO KOLA COCA.** — *Rượu bổ để cho những người ốm và dân bà ở cữ . . . . . Một litre:* **2$10**

Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

**ELIXIR HISTOGÉNIQUE.** — *Thuốc nước. Một chai:* **1,25**

**GRANULE HISTOGÈNE QUE.** — *Thuốc hạt. Một chai:* **1,25**

*Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghịp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.*

**SIROP D'HEMOGLOBINE SOLUBLE.** — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm. . . . . Một chai:* **1,25**

**GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang.** — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai:* **0$20**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thư về, bản hiệu xin trả lời ngay

*Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu*

3049




## BỊNH ĐAU MÁU – MỎN MỎI YẾU MỆT HƯ NHƯỢC MẤT KHÍ SÚC LIỆT MỎI GÂN CỐT

Các quí-vị mệt sức, nhọc lòng nhọc trí, mất gan dạ, không muống làm chi hết. Có làm chuyện vì thì càng nàng coi khó. Ăn uống không ngon, tối ngủ chẳng yên. lăn lộn hay có chiêm bao thấy đều quái gở. Trí thấp lộn xộn, quên trước quên sau, mất tin cậy lấy mình, lo hễ hoài, tưởng đến chuyện nào thì cũng buồn. Tuy vậy cho không hề chi, vì là trong mình một mối xốn xan yếu nhiệc, nếu nhờ uống thuốc ngọt

## L'ÉLIXIR ZIDAL

của quan lương-y OMNÈS

thì Khoẻ mạnh, sực lực hườn sanh đủ cả.

Nhờ thuốc ấy, mà gân cốt êm ái hết bứt rứt, ngủ an giấc, ăn uống biết ngon. Trí hóa sáng lại, hết lo hết sợ. Mình chắc ý biết tin cậy lấy sức mình Trí thức có lại, nghỉ xa thấy rõ, sức lực có thêm gân chuyện bằng mười, việc chi coi làm cũng dễ.

Giá mỗi ve: 11 fr. 50

Có sách nhỏ chỉ hiệu rõ đủ điều, có lời bình nhơn và lương. y khen nhận chắc, gởi thơ hỏi hãng Spécialités Neurologiques du Dr SALLES, 11, Boulevard de Strasbourg, PARIS

CÓ BÁN CÙNG CÁC NHÀ THUỐC




## Hút thuốc-lá hiệu MÉLIA:

**MARINA** (Giấy đỏ).

**DIAMANT** (Giấy trắng).

*Hương-vị thơm ngon. — Không rát phổi* 3007

# COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU

**DOCTEUR CASAUX**

DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE

PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

**THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y KHOA BÁC-SĨ CASAUX**

*Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam*

**Kiến hiệu lạ thường — Không sót**

**Đỡ lâu không hỏng — Rẻ tiền**

Giá một lọ có ống nhỏ rọt . . . . . 0$70

ĐỘC QUYỀN BÁN TẠI:

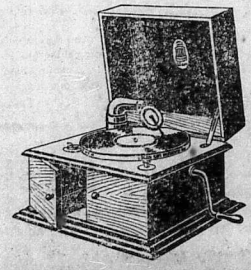
## PHARMACIE CHASSAGNE

59, RUE PAUL-BERT, HANOI

3013

# GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI



## MÁY NÓI « ODÉON »

Hòm gỗ sơn, cái bàn dùng được hai việc, dùng đĩa chạy saphir, hay đĩa chạy ghim cũng được cả. Máy tốt mà êm.

**35$** và **25$**

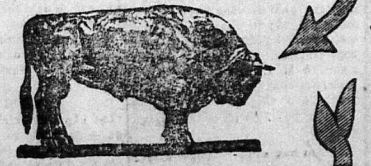
**Có nhiều đĩa hai mặt.**

THUỐC

# MUSCULOSINE BYLA

VITAMINÉE

LÀ NƯỚC THỊT NGUYÊN CHẤT NẤU ĐẶC LẠI



*Là một thứ thuốc bổ rất mạnh*

TRONG

NHỮNG KHI GÂN CỐT SUY-NHƯỢC,

NHỮNG LÚC THÁO-LUYỆN MÀ MỆT NHỌC,

HOẶC NHỮNG LÚC MẮC BỆNH MỚI KHỎI

**Thân-thể khang-thái**

**Sức-lực cường-kiện**

ETABLISSEMENTS BYLA 23, AVENUE DE L'OBSERVATOIRE, PARIS FRANCE

# BANQUE DE L'INDOCHINE

*ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG*

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

*Có những chỉ-dụ sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi: 21 Janvier 1875, 20 Février 1888, 19 Mai 1900, 4 Janvier 1920, 12 Janvier 1921, 12 Janvier 1922, 17 Janvier 192. 10 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.*

| | |
|---|---|
| TƯ BẢN DỰ ĐỊNH: | Francs 12.000.000 |
| TƯ BẢN NỘP RỒI: | » 68.100.000 |
| TỔNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÀY 30 JUIN 1294: | » 81.089.020 |

**Chánh quán tại: Paris (VIIIe), 96, Boulevard Haussmann**

*Chánh trị-sự:* M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ nhiệm hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin).

*Phó trị-sự:* M. STANISLAS SIMON, trị-sự công-ty Điện-Việt Thiết-lộ.

*Tổng chủ nhiệm:* M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra.

## CHO THUÊ TỦ BẠC

*Tại chi quán Hanoi và Haiphong có cho các nhà gởi liền thuê tủ bạc. Cách thức về việc thuê tủ bạc này tổ chức y hệt những nhà Băng to bên Đại-pháp.*

*Muốn hỏi giá cả, và xem xét buồng để các tủ bạc thì hỏi tại nhà băng về phòng (Service des litres).*

*Biện viết tắt để gởi điện-tín:* INDOCHINE. 3048

Certifié l'insertion

Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn

Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)